

Sáng ngày 14/6/2022, tại Hội trường Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai đã tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch 155-KH/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tham dự hội nghị có các đồng chí: Nguyễn Hồng Lĩnh - Bí thư Tỉnh ủy, Hồ Thanh Sơn - Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các ban đảng, văn phòng Tỉnh ủy, lãnh đạo các sở, ban, ngành...

Những kết quả đạt được

Báo cáo tại Hội nghị, Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng cho biết, những năm qua, trình độ khoa học và công nghệ (KH&CN) của tỉnh được nâng cao, góp phần quan trọng vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế mũi nhọn. Việc chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được các ngành, địa phương và người sản xuất quan tâm thực hiện.

Các đề tài, dự án nghiên cứu được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ. Kết quả đã tổ chức triển

Đồng Nai:

Tổng kết 10 năm phát triển khoa học và công nghệ

L.HƯƠNG



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch số 155-KH/TU

khai 06 dự án cấp Bộ thuộc Chương trình phát triển nông thôn miền núi. Đạt hàng và ký kết hợp đồng nghiên cứu khoa học, chuyển giao, ứng dụng công nghệ 139 đề tài, dự án cấp tỉnh, 148 đề tài, dự án cấp cơ sở. Những tiến bộ về khoa học kỹ thuật được áp dụng rộng rãi trong các lĩnh vực, ngành nghề, nhất là trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp công nghệ cao, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

Giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đã góp phần nâng cao tổng giá trị sản xuất công nghiệp. Năm 2015, giá trị sản xuất nhóm ngành công

ng nghệ cao chỉ chiếm tỷ trọng 1% trong tổng giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp. Đến năm 2020, giá trị sản xuất của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao đạt 3,23% tổng giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp. Tỷ lệ các doanh nghiệp áp dụng các quy trình quản lý chất lượng và công cụ năng suất trong giai đoạn 2016-2020 đạt 84,9%, góp phần giảm chi phí không mong muốn trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nâng cao số lượng và chất lượng của sản phẩm.

Bên cạnh đó, công tác nâng cao ý thức bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với thương hiệu của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập được quan tâm thực



Khen thưởng cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch 155-KH/TU

hiện. Từ 2011-2021 có 30 sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp văn bằng và được bảo hộ trong nước. Hơn 360 doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế/giải pháp hữu ích. Trong đó 100 sản phẩm OCOP đã được hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. 02 sản phẩm Nấm mèo Long Khánh, Tôm càng xanh Trà Cổ Tân Phú được đăng ký nhãn hiệu tập thể; 02 đặc sản là Chôm chôm Long Khánh và bưởi Tân Triều được cấp chứng nhận chỉ dẫn địa lý.

Hoạt động KH&CN của tỉnh được đổi mới về cơ chế quản lý, đã huy động được nhiều nguồn lực từ các ngành, các cấp và thu hút nguồn nhân lực KH&CN ngoài tỉnh tham gia thực hiện theo các chương trình mục tiêu KH&CN đề ra. Giai đoạn 2011-2022, kinh phí UBND tỉnh đầu tư cho phát triển KH&CN là hơn 854,3 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân hơn 587,6 tỷ đồng. Các

huyện, thành phố cũng cần đổi bố trí hơn 25,3 tỷ đồng từ nguồn ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ, dự án KH&CN.

Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực chính để phát triển

Bên cạnh những kết quả đạt được, hội nghị cũng thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế trong phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh. Đó là, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao KH&CN vẫn còn dãn trải, manh mún, chưa tạo được các đột phá lớn. Nhiều đề tài nghiên cứu còn ở quy mô nhỏ và tính phổ biến ứng dụng còn hạn chế. Chưa gắn kết giữa các Viện nghiên cứu, trường đại học với các doanh nghiệp. Doanh nghiệp chưa thực sự được xác định là trung tâm, đóng vai trò quyết định trong hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo. Thị trường KH&CN ở Đồng Nai chỉ mới ở mức hình thành, chưa tạo được môi trường cho thị

trường phát triển....

Tại hội nghị các ý kiến, tham luận của các sở, ngành, địa phương đã tập trung thảo luận về các giải pháp nhằm phát triển KH&CN trong thời gian tới. Trong đó tập trung vào các giải pháp phục vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đột phá; các giải pháp nâng cao tiềm lực KH&CN; nâng cao nguồn nhân lực KH&CN; đẩy mạnh phát triển thị trường KH&CN; các giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả hệ thống đổi mới sáng tạo.

Theo Phó trưởng ban thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Nguyễn Thị Hồng Trang, cần nâng cao nhận thức về yêu cầu phát triển nhanh, bền vững dựa chủ yếu vào KH&CN và đổi mới sáng tạo. Đồng thời tăng cường nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN và đổi mới sáng tạo nhất là từ doanh nghiệp. Tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về KH&CN và đổi mới sáng tạo,

trong đó chú trọng đến việc xây dựng thể chế vượt trội và chấp nhận rủi ro trong hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo.

Lãnh đạo Sở Nội vụ cho rằng, nguồn nhân lực KH&CN là yếu tố then chốt cho sự phát triển KH&CN nói riêng và kinh tế, xã hội của tỉnh nói chung. Do đó, bên cạnh việc đào tạo nguồn nhân lực cần quan tâm đến việc sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực đã được đào tạo.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Hồ Thanh Sơn yêu cầu trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần đẩy mạnh phối hợp các ngành, các cấp trong tỉnh triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KH&CN. Đổi mới tư duy, nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị về KH&CN và đổi mới sáng tạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về vai trò của KH&CN. Đồng thời xây dựng và triển khai các giải pháp đồng bộ về tài chính, đầu tư có hiệu quả các nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN và đổi mới sáng tạo. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút đội ngũ trí thức KH&CN, nhất là đội ngũ trí thức trẻ. Xây dựng và triển khai Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường liên kết, hợp tác và hội nhập trong lĩnh vực KH&CN và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ vào sản xuất, đời sống.

Dịp này, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 16 tập thể và 36 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kế hoạch 155-KH/TU.

L.H

TÁC ĐỘNG TỪ MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG ĐẾN NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA SẢN PHẨM, HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Thạc sĩ HUỖNH MINH HẬU

Phó Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai

Hiện nay, chúng ta đang ở trong một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của hội nhập quốc tế sâu rộng, bùng nổ khoa học và công nghệ với cuộc cách mạng lần thứ tư, quá trình số hóa, xu hướng kết hợp hài hòa giữa thực và ảo, sự phát triển của nhiều lĩnh vực, công nghệ mới như: trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây... đã và đang mang đến sự thay đổi vượt bậc về năng suất.

Trên cơ sở kế thừa và đánh giá kết quả thực hiện các chương trình hỗ trợ cho cơ quan hành chính nhà nước và doanh nghiệp trong giai đoạn trước đây (giai đoạn 1- từ năm 1998 đến năm 2005 và giai đoạn 2 - từ năm 2006 đến năm 2010), ở góc độ địa phương, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành triển khai nhiệm vụ hỗ trợ theo Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” thông qua Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình



Thử nghiệm chất lượng và an toàn đối với sản phẩm điện gia dụng

hội nhập giai đoạn 2011-2015 và giai đoạn 2016-2020. Giai đoạn mà các doanh nghiệp cần động lực để chuyển đổi từ giai đoạn phát triển theo hướng tập trung vào vốn và sử dụng lao động giá rẻ sang giai đoạn phát triển với cách thức quản lý hiệu quả hơn, ứng dụng tiến bộ KH&CN và mang lại giá trị gia tăng cao hơn.

Các chương trình hỗ trợ này đã triển khai với nhiều nội dung, phù hợp với nhu cầu của các doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và cung cấp sản phẩm ra thị trường như việc ứng dụng, thực hành các công cụ cải tiến năng suất chất lượng, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, thực hành sản xuất tốt, tham gia và đạt giải Giải thưởng chất lượng quốc gia; thực hiện kiểm toán năng lượng, bảo hộ sở hữu trí tuệ,... Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện, có khoảng 620 doanh nghiệp được hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 14 tỷ đồng. Việc hỗ trợ này đã giúp cho các doanh nghiệp cải tiến sản xuất, nâng cao khả năng quản trị, quản lý sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, giảm chi phí sai lỗi, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu, nâng năng suất qua đó nâng cao năng suất lao động và khả năng cạnh tranh.

Điều này cũng cho thấy, với việc cạnh tranh của thị trường, các doanh nghiệp ngày càng quan tâm hơn đến việc nâng cao hình ảnh doanh nghiệp; do đó, chương trình cũng thu hút nhiều đối tượng doanh nghiệp thông qua số lượng đăng ký tham gia chương trình tăng theo thời gian. Đó là tín hiệu đáng khích lệ đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, giúp họ có thêm niềm tin, nhận thấy được sự quan tâm từ các cơ chế, chính sách của tỉnh nhà



Đào tạo cán bộ quản lý thực hành 5S trên nền tảng cải tiến liên tục KaiZen trong doanh nghiệp vừa và nhỏ

để tiếp tục duy trì và phát triển bền vững để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay khi nền kinh tế gặp phải khủng hoảng, gặp nhiều khó khăn, trong bối cảnh đại dịch Covid -19, nhiều nơi đã lựa chọn con đường để khôi phục kinh tế một cách nhanh nhất, thích nghi trong bối cảnh mới, trong đó việc áp dụng KH&CN và nâng cao năng suất là một trong những các giải pháp đã được quan tâm, chú trọng.

Tiếp nối và phát triển hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng, ngày 31/8/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1322 phê duyệt Chương trình quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030. Theo đó, Chương trình sẽ triển khai nhiều giải pháp để phổ biến và cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, rào cản

kỹ thuật trong thương mại cho các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân liên quan; Xây dựng đội ngũ chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quy định cho các tỉnh địa phương; triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. Thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; Hỗ trợ doanh nghiệp



Phó bí thư Tỉnh ủy Hồ Thanh Sơn tham quan gian hàng trưng bày các sản phẩm được bảo hộ sở hữu trí tuệ

chứng nhận sản phẩm, hàng hóa; chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

Như vậy có thể thấy, hoạt động khoa học và công nghệ, hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã và đang gắn chặt với đời sống, phục vụ sự phát triển kinh doanh, kinh tế - xã hội. Việc chuyển đổi sang nền kinh tế số trong bối cảnh toàn cầu hóa đưa đến những cách tiếp cận mới dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ là một yêu cầu bức thiết. Việc tăng trưởng dựa vào vốn, tài nguyên, lao động trong bối cảnh tài nguyên thiên nhiên ngày càng bị thu hẹp đã trở nên không còn phù hợp. Do đó, việc lựa chọn chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng dựa vào phát triển năng suất, dựa trên đổi mới sáng tạo được xem là yếu tố giúp tăng trưởng

kinh tế một cách hiệu quả và bền vững.

Các giai đoạn phát triển năng suất chất lượng của tỉnh Đồng Nai cũng bắt kịp theo các thời kỳ phát triển kinh tế, định hướng chung của Đảng và Nhà nước. Trong đó giai đoạn Việt Nam gia nhập WTO vào những năm 2006, việc mở cửa đón các nhà đầu tư từ các quốc gia khác vào tỉnh Đồng Nai đã đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước phải hệ thống hóa hoạt động của doanh nghiệp, cải tiến năng suất chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh. Việc áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, hệ thống quản lý chất lượng, bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa được các doanh nghiệp xây dựng và áp dụng đáng kể trong giai đoạn hội nhập này. Đến nay, giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, các chính sách hỗ trợ về cải tiến năng suất chất lượng được hướng tới theo tinh thần "kết tinh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo" trong từng sản phẩm, hàng hóa và trong từng quá trình sản xuất, kinh

doanh, cung cấp dịch vụ.

Trong giai đoạn 2021-2030, đổi mới sáng tạo đóng góp trong việc cải tiến năng suất chất lượng đáng kể như: cải tiến sản phẩm phù hợp với thị hiếu người dùng, đổi mới quy trình dựa trên các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, khắc phục lỗi phát sinh từ thực tiễn sản xuất hoặc cải tiến hệ thống sản xuất để tiết giảm các công đoạn không cần thiết, dư thừa; tiết giảm chi phí, cải tiến năng suất thích nghi với thị trường kể cả với môi trường. Ngoài ra, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới sản phẩm dựa trên nội lực của chính doanh nghiệp, độc đáo về ý tưởng, cải tiến về công nghệ để thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả năng suất. Chính các yếu tố này sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ có bước chuyển mình để thích ứng trong nền kinh tế hội nhập và sự thay đổi.

Việc cải tiến năng suất của doanh nghiệp thông qua đổi mới sáng tạo góp phần tăng trưởng GDP của địa phương. Hy vọng các mô hình về năng suất chất lượng kiểu mẫu sẽ được hình thành trong giai đoạn 2021-2030 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, áp dụng và cải tiến thành công quy trình sản xuất. Các hệ thống/công cụ quản lý tiên tiến được xem như năng lực bền vững của doanh nghiệp và hiệu suất lao động quyết định việc phát triển, thành tựu của mỗi doanh nghiệp. Do đó các chính sách hỗ trợ về khoa học và công nghệ của tỉnh Đồng Nai giai đoạn tới gắn liền với vai trò hỗ trợ đổi mới sáng tạo, cải tiến năng suất và chuyển giao công nghệ nhất là đối với các nhóm sản phẩm đặc thù, chủ lực của tỉnh.

H.M.H

Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ

T.LIÊN

Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Kế hoạch số 155-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX) về “phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội, chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Thực hiện nhiệm vụ đó, Đồng Nai đã ban hành các quyết định, kế hoạch, chính sách để triển khai thực hiện hoạt động nhằm phát triển KH&CN. Theo đó, Đồng Nai đã đổi mới công tác quản lý và hoạt động KH&CN theo hướng triệt để xóa bỏ cơ chế xin - cho; đổi mới quy trình đăng ký, xét duyệt, tuyển chọn, phê duyệt, giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN và đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng. Cụ thể, căn cứ vào phiếu đề xuất đặt hàng nghiên cứu KH&CN của các đơn vị trong tỉnh, Sở tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các đề tài nghiên cứu. Căn cứ vào từng đề tài cụ thể, Sở sẽ xem xét giao trực tiếp hoặc tuyển chọn cá

nhân, tổ chức thực hiện đề tài. Nhờ quy trình này, hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của Đồng Nai luôn bám sát nhu cầu của cơ sở, phục vụ thiết thực các vấn đề đặt ra từ cuộc sống.

Bên cạnh đó là nâng cao hiệu quả đầu tư và sử dụng kinh phí đầu tư cho KH&CN đúng mục đích. Giai đoạn 2011-2022, kinh phí UBND tỉnh đầu tư cho phát triển KH&CN là hơn 854,3 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân hơn 587,6 tỷ đồng. Kinh phí đầu tư phát triển được bố trí là hơn 633,2 tỷ đồng, đã giải ngân hơn 478,1 tỷ đồng. Ngoài ra, các huyện, thành phố cũng cân đối bố trí hơn 25,3 tỷ đồng từ nguồn ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ, dự án KH&CN.



Các kết quả khoa học nghiên cứu của các đề tài, dự án đều được đưa vào ứng dụng mang lại hiệu quả
Trong ảnh: Mô hình sản xuất chôm chôm đạt tiêu chuẩn VietGAP tại huyện Thống Nhất



Hội đồng khoa học công nghệ xét chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh

Đồng thời đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa, huy động nguồn lực, đặc biệt của doanh nghiệp cho đầu tư phát triển KH&CN; khuyến khích huy động vốn của ngành, tổ chức và vốn cá nhân đầu tư thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ như thực hiện cơ chế 50/50, cơ chế 70/30 (Kinh phí khoa học và công nghệ cấp tỉnh và huy động vốn của ngành, tổ chức và vốn cá nhân). Việc thực hiện cơ chế này đã giúp cho các đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ cấp huyện, cấp ngành có tính khả thi cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, phát triển hoạt động của ngành, đặc biệt là đóng góp rất lớn trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Cơ chế này đã có tác động khuyến khích các huyện chủ động trong việc soát xét tính khả thi của từng đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng. Từ năm 2016-2020, tỉnh đã huy động được hơn 29,4 tỷ đồng từ người dân và các cá nhân làm chủ nhiệm đề tài, hơn 104,3 tỷ đồng từ các

doanh nghiệp để đầu tư cho KH&CN.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 3 doanh nghiệp đã thành lập quỹ phát triển KH&CN gồm: Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai là công ty cổ phần có vốn Nhà nước; Công ty Sonadezi Đồng Nai là công ty cổ phần có vốn nhà nước; Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. Nguồn vốn thành lập quỹ được hình thành từ vốn chủ sở hữu, trích từ thu nhập của công ty trong kỳ tính thuế.

Việc thành lập đơn vị sự nghiệp thực hiện các dịch vụ Tiêu chuẩn đo lường Chất lượng đã tách bạch giữa nhiệm vụ quản lý nhà nước và hoạt động dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhằm đảm bảo tính minh bạch, độc lập, khách quan trong hoạt động dịch vụ kỹ thuật, đồng thời từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng phục vụ của các tổ chức dịch vụ kỹ thuật.

Những đổi mới về cơ chế quản lý khoa học công nghệ

đã giúp cho công tác nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH&CN ngày càng bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đem lại hiệu quả thiết thực về nhiều mặt trong đời sống ở địa phương. Hầu hết các kết quả khoa học nghiên cứu của các đề tài, dự án đều được đưa vào ứng dụng với các mức độ khác nhau đã và đang đem lại những hiệu quả nhất định. Kết quả của các đề tài, dự án cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở đã tạo ra được những mô hình, giống cây trồng, vật nuôi, cải tiến các kỹ thuật thâm canh, bảo vệ các loài động, thực vật có lợi thế so sánh, có giá trị kinh tế. Phát triển của ngành dịch vụ nông nghiệp góp phần chuyển dịch mạnh về cơ cấu sản xuất theo hướng kinh tế hàng hóa gắn với thị trường, tăng thu nhập cho người nông dân; Qua các hoạt động nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH&CN của đề tài, dự án đã tổ chức được hàng trăm lớp tập huấn cho hàng ngàn lượt cán bộ và nông dân; đào tạo hàng trăm kỹ thuật viên để tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình.

T.L

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám, chữa bệnh

Hiện nay, toàn bộ hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở đều sử dụng phần mềm I-Office Plus, kết hợp ứng dụng chữ ký số, chứng thư số trong điều hành, quản lý và xử lý văn bản. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa qua việc kết nối số liệu giữa phần mềm Quản lý cấp phép hành nghề Y Dược của Sở Y tế với phần mềm Egov của UBND tỉnh. Từ đó phục vụ kịp thời và hiệu quả công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã và đang vận hành hiệu quả hệ thống quản lý bệnh viện eHospital (HIS) tại 06 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh, 03 bệnh viện đa khoa khu vực và 08 Trung tâm Y tế có giường bệnh; hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân (EHR) cho 170 trạm Y tế xã, phường, thị trấn; hệ thống Bệnh án điện tử (EMR) cho Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

Bác sĩ CKII Phan Văn Huyền, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh cho biết, việc triển khai thành công bệnh án điện tử đã mang đến nhiều lợi ích. Trước hết, nhân viên y tế giảm được áp lực công việc hành chính, nhất là điều dưỡng. Thời gian giải quyết các thủ tục hành chính (ghi chép bệnh án giấy) của điều dưỡng được rút ngắn, giúp họ có nhiều thời gian hơn để chăm sóc bệnh nhân. Ngoài ra, thực hiện bệnh án điện tử với chữ viết rõ ràng giúp giảm thiểu tối đa việc thực hiện sai y lệnh do chữ viết của bác sĩ.

Ông Lê Quang Trung, Phó Giám đốc phụ trách Sở Y tế cho hay, nhiều bệnh viện trong

Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ mới trong quản lý, khám chữa bệnh

BẢO KHÁNH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) và Kế hoạch số 155-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá IX) về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội, chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, trong 10 năm qua, ngành Y tế Đồng Nai đã tập trung ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) mới; tăng cường chuyển giao KH&CN trong các lĩnh vực quản lý, khám chữa bệnh trong phục vụ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.



Ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khám chữa bệnh

tỉnh đã ứng dụng công nghệ thông tin để rút ngắn thời gian chờ đợi khám, chữa bệnh, lấy thuốc, thanh toán viện phí cho bệnh nhân. Tiêu biểu như Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai triển khai hệ thống thẻ khám bệnh thông minh 2 trong 1, vừa để lấy số thứ tự khám bệnh, vừa để thanh toán viện phí, giúp người dân không phải giao dịch bằng tiền mặt tại bệnh viện, hạn chế nhiều rủi ro. 100% các bệnh viện đã triển khai hệ thống

thông tin quản lý bệnh viện và một số bệnh viện đã triển khai hệ thống lưu trữ, truyền tải hình ảnh thay cho in phim. 100% cơ sở khám, chữa bệnh trong tỉnh đã kết nối liên thông với hệ thống giám định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Đặc biệt, khi dịch COVID-19 bùng phát, ngành Y tế Đồng Nai đã triển khai kịp thời các nền tảng công nghệ phục vụ phòng, chống dịch như: Nền tảng khai báo y tế và quản lý



Điều trị rối loạn nhịp tim bằng sóng tần số radio tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất

vào ra bằng QR Code; Nền tảng hỗ trợ truy vết, nền tảng giám sát cách ly; Nền tảng quản lý lấy mẫu xét nghiệm và trả kết quả xét nghiệm; Nền tảng quản lý tiêm chủng và nền tảng phân tích số liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo; Hệ thống xử lý phản ánh của người dân về chứng nhận tiêm chủng COVID-19...

Nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật cao vào công tác khám, chữa bệnh

Song song với trình độ phát triển của công nghệ thông tin thì nghiên cứu khoa học đã đóng góp một phần không nhỏ vào công tác điều trị, chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Trong 10 năm qua, có hơn 500 công chức, viên chức đã hoàn thành 526 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, 28 sáng kiến cải tiến và 06 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh. Các công trình nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến đều được áp dụng vào công tác chuyên môn, đáp ứng với nhu cầu ngày càng đổi mới của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục vụ tốt cho người dân khi đến khám và điều trị, tiết kiệm được nhiều

khoản chi phí cho nhân dân.

Bên cạnh đó, ngành y tế Đồng Nai đã tích cực, chủ động triển khai chuyển giao công nghệ mới và đầu tư nhiều trang thiết bị tiên tiến, hiện đại trong công tác khám chữa bệnh. Nhiều công nghệ và kỹ thuật tiên tiến đã được áp dụng trong chẩn đoán và điều trị như: ứng dụng phần mềm HIS, phần mềm Pacs (quản lý chẩn đoán hình ảnh); đầu tư hệ thống chụp CT Scanner, hệ thống phẫu thuật nội soi tiêu hóa, hệ thống Gây mê phẫu thuật, Phẫu thuật kết hợp xương, X-quang cao tần, máy nội soi tiêu hóa, có 75 cơ sở xét nghiệm đạt Tiêu chuẩn An toàn sinh học bậc II và 49 cơ sở đạt Tiêu chuẩn An toàn sinh học bậc I. Qua đó, đã giúp giảm thời gian chờ đợi và nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh.

Bác sĩ CKII Phan Văn Huyền, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh thông tin, hiện bệnh viện triển khai được nhiều kỹ thuật cao thuộc lĩnh vực chấn thương chỉnh hình. Phải kể đến như kỹ thuật mổ thay khớp toàn phần trên bệnh nhân lớn tuổi có bệnh nền. Với những trường hợp này, trước đây bệnh viện phải chuyển bệnh nhân lên tuyến trên do

chưa thực hiện được. Hay các kỹ thuật về vi phẫu, phẫu thuật cột sống, mổ điều trị gãy đốt sống cổ...

Tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, vào cuối tháng 10 năm 2021, dưới sự hỗ trợ của các bác sĩ Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện đã lần đầu tiên thực hiện thành công ca mổ tim bằng phương pháp nội soi. Ngoài ra, bệnh viện còn thực hiện phẫu thuật can thiệp nội mạch điều trị bệnh lý động mạch chủ và bệnh lý mạch máu ngoại biên. Đây là 2 kỹ thuật cao và phức tạp mà trước đây chỉ có những bệnh viện tuyến trung ương mới có thể làm được.

"Các tiến bộ khoa học và công nghệ từng bước được ứng dụng vào nhiều lĩnh vực chuyên môn... đã góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong toàn tỉnh góp phần nâng cao sức mạnh của KH&CN trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa và góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay." - ông Lê Quang Trung nhấn mạnh.

B.K

Tiềm lực lớn

TS Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN cho biết, công tác đào tạo nhân lực chất lượng cao thuộc lĩnh vực KH&CN, hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi là một trong những nhiệm vụ đột phá nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Giai đoạn 2011-2020, tỉnh chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao ở các ngành mũi nhọn, then chốt, nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành ở các lĩnh vực mà tỉnh có nhu cầu nhưng còn thiếu như: khoa học kỹ thuật, điện, điện tử, truyền thông, xây dựng, tự động hóa, công nghệ vật liệu, khoa học nông nghiệp...

Cho đến nay, trên địa bàn tỉnh đã hình thành một mạng lưới tổ chức KH&CN đa dạng gồm 23 tổ chức (trong đó có 14 tổ chức KH&CN công lập và 9 tổ chức KH&CN ngoài công lập) với 1.224 cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Tổ chức KH&CN đã khẳng định nhu cầu thị trường đối với hoạt động nghiên cứu và dịch vụ KH&CN như: chuyển giao công nghệ, tư vấn..., góp phần trong việc thực hiện xã hội hóa hoạt động KH&CN.

Những năm qua, đội ngũ trí thức đã đóng góp công sức, trí tuệ cho yêu cầu tăng trưởng kinh tế, đổi mới cơ cấu kinh tế, tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và chế biến. Đồng thời, làm nòng cốt trong việc phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật, giúp nông dân tiếp cận và ứng dụng các tiến bộ tiên tiến vào sản xuất để nâng cao thu nhập; tham gia nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học công nghệ

HẠNH DUNG

Để khoa học và công nghệ (KH&CN) phát huy được vai trò là động lực phát triển kinh tế - xã hội, cần phải có sự phát triển đồng bộ cả về nguồn nhân lực KH&CN lẫn cơ sở vật chất nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách KH&CN. Trong đó, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao có ý nghĩa quyết định.



Sở KH&CN Đồng Nai ký kết hợp tác với Trường đại học Công nghệ Đồng Nai liên quan đến phát triển KH&CN

Với kinh nghiệm 15 năm công tác trong lĩnh vực KH&CN, ThS Nguyễn Văn Liệt, nguyên Phó giám đốc Sở KH&CN, hiện là Phó chủ tịch Liên hiệp các hội khoa học - kỹ thuật tỉnh đánh giá trên địa bàn tỉnh hiện có khá nhiều trường đại học có khá nhiều trường đại học và cao đẳng. Đây là điều kiện cần để nâng cao cả về số lượng lẫn chất lượng nguồn nhân lực KH&CN của tỉnh.

Thay đổi cơ chế, chính sách thu hút, giữ chân nhân lực

Theo ThS Nguyễn Văn Liệt, chất lượng nguồn nhân lực KH&CN phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: trí lực, thể lực và KH&CN. Hạn chế lớn nhất của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh hiện nay là việc chia sẻ nguồn lực và phối hợp liên kết nhằm tạo ra

Giai đoạn từ năm 2016 đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 3.315 người có trình độ sau đại học, bao gồm 358 tiến sĩ, 2.957 thạc sĩ, chiếm 4,44% tổng số nhân lực xã hội đang lao động trên địa bàn tỉnh. Nhân lực xã hội có trình độ sau đại học đạt 11/10.000 người, vượt mục tiêu của Nghị quyết 20-NQ/TU ngày 1-11-2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11-11-2013 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

sức mạnh tổng hợp để nghiên cứu các đề tài mang tầm quốc gia và khu vực. Mới chỉ có một số trường xác định được tiềm năng, thế mạnh của mình để phát triển, vẫn còn những trường chưa xác định được thế mạnh của mình để phát triển.

Lãnh đạo Sở KH&CN thẳng thắn nhìn nhận, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển đội ngũ nhân lực KH&CN trên địa bàn tỉnh còn tồn tại một số hạn chế như: mối liên kết giữa nhà khoa học - nhà quản lý - doanh nghiệp chưa thật sự chặt chẽ. Sản phẩm nghiên cứu chưa thực sự bám sát với nhu cầu doanh nghiệp. Chưa thực sự có cơ chế phù hợp để chính sách của Nhà nước và doanh nghiệp gắn kết, hỗ trợ nhau phát triển KH&CN. Đội ngũ cán bộ có trình độ đại học, trên đại học của tỉnh ngày càng tăng nhưng số người có trình độ chuyên môn làm công tác nghiên cứu triển khai, ứng dụng KH&CN chưa nhiều.

TS Lại Thế Thông cho hay, tính đến nay, Sở KH&CN đang quản lý 1.995 học viên tham gia chương trình đào tạo sau đại học và 51 học viên tham gia chương trình mục tiêu 2 của tỉnh. Trong số này, có nhiều học viên bị tình trạng biên chế, không được bố trí công việc trong đơn vị của Nhà nước. Số lượng học viên tham gia chương trình lớn, quá trình theo dõi kéo dài (tiến sĩ

là 15 năm, thạc sĩ là 10 năm). Diễn biến quá trình công tác của học viên phức tạp do học viên không báo cáo kết quả công tác hằng năm theo quy định hoặc nghỉ việc, chuyển công tác nhưng đơn vị quản lý không báo cáo về Sở.

Hiện nay, công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực mới chỉ dừng lại ở việc quản lý đào tạo học viên, chưa tham mưu cơ chế chính sách thu hút để giữ chân nguồn nhân lực khi hoàn thành chương trình dẫn đến việc "chảy máu chất xám", gây lãng phí ngân sách.

Mặt khác, trong đội ngũ những người làm công tác nghiên cứu, triển khai, ứng dụng KH&CN của tỉnh có nhiều người có kinh nghiệm thực tiễn nhưng rất ít người có trình độ cao, là chuyên gia giỏi. Môi trường để trí thức tham gia hoạt động KH&CN chưa thực sự thuận lợi.

Đồng tình với quan điểm này, TS Phạm Minh Tiến, Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học sau đại học và quan hệ quốc tế Trường đại học Đồng Nai chia sẻ, để phát triển nhân lực

KH&CN chất lượng cao không nên đặt nặng vấn đề đào tạo được bao nhiêu tiến sĩ, bao nhiêu thạc sĩ mà vấn đề là phải làm thế nào để giữ chân những người này ở lại, đóng góp cho sự phát triển của tỉnh sau khi đã hoàn thành các khóa học...

H.D

ThS. Nguyễn Văn Liệt,
Phó chủ tịch Liên
hiệp các Hội Khoa
học - kỹ thuật tỉnh:

Phát triển, bồi dưỡng tài năng trẻ: Thực tế cho thấy, nếu không có chế độ đãi ngộ xứng đáng thì cán bộ KH&CN, đặc biệt những nhân lực KH&CN chất lượng cao sẽ rời đi. Nhà khoa học cần có môi trường làm việc tốt chứ không phải chỉ là lương. Làm sao để cán bộ KH&CN được cấp nhà, có đầy đủ tiện nghi, con cái họ được học hành ở những trường tốt, họ an tâm công tác thì khi đó sẽ sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển của tỉnh. Phát triển nhân lực không chỉ ở người lớn, ở bậc tiến sĩ, thạc sĩ mà ngay từ những em học sinh cấp 1, cấp 2, làm thế nào để nuôi dưỡng niềm đam mê nghiên cứu sáng tạo KH-CN cho các em, sau này khi lớn lên, các em sẽ tiếp tục đam mê của mình.



TS. Phạm Minh Tiến,
Trưởng phòng Nghiên
cứu khoa học sau đại
học và quan hệ quốc
tế Trường đại học
Đồng Nai:

Không thể an tâm công tác khi chưa lo đủ trang trải cuộc sống: Sau 10 năm làm việc tại Sở Ngoại vụ, tôi được tỉnh cử đi học Tiến sĩ ở nước ngoài. Sau khi hoàn thành khóa học, tôi về công tác tại Trường đại học Đồng Nai với mức lương 5,7 triệu đồng/tháng. Với mức lương 5,7 triệu đồng, chúng tôi đi làm nhưng cái đầu lúc nào cũng phải nghĩ làm thế nào để có đủ tiền trang trải cuộc sống. Chúng tôi phải chạy ngược, chạy xuôi, giặt giũ và vai để lo cho cuộc sống hằng ngày. Một khi phải chân trong, chân ngoài lo kiếm sống thì làm sao những người như chúng tôi có thể an tâm công tác, tập trung tư tưởng để làm việc, đóng góp cho sự phát triển.

An Yên (ghi)



TẬP TRUNG VÀO CÔNG TÁC CHUYỂN GIAO, ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀO THỰC TẾ SẢN XUẤT

LÊ VĂN

Đồng Nai là địa phương có nhiều yếu tố thuận lợi để phát triển nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ. Hiện tỉnh cũng đã ban hành nhiều chủ trương và chính sách hỗ trợ nhằm đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Đây chính là cơ sở quan trọng để Đồng Nai tập trung cho công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân.

Đưa khoa học và công nghệ vào phục vụ sản xuất

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch 155-KH/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, ngành Nông nghiệp của tỉnh đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận.

Trong thập kỷ qua, tỉnh Đồng Nai đã cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân do Trung ương ban hành để ban hành chính sách của tỉnh nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện phù hợp với tình



Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi thăm quan các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP năm 2021

hình thực tế ở địa phương, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nông thôn trên địa bàn.

Ông Trần Lâm Sinh, Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, để nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được quan tâm thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh đã ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm trên cây trồng với diện tích 57.636 ha; hướng dẫn, hỗ trợ, vận động người dân, doanh nghiệp sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) được 1.667 ha và tương đương; thiết lập 7 vùng trồng (4 vùng sầu riêng, 2 vùng chuối, 1 vùng mít) và 06 cơ sở đóng gói để thúc đẩy xuất khẩu, hiện toàn tỉnh có 108 mã số vùng trồng với diện tích 23.202 ha và 46

mã số nhà đóng gói xuất khẩu đi thị trường Trung Quốc, Mỹ, EU, Úc, New Zealand; 95 đơn vị sản xuất, chế biến nông sản được cấp nhãn hiệu hàng hóa đối với các sản phẩm như: xoài, rau, sầu riêng, bưởi, chôm chôm, chuối, tiêu, điều, gạo, măng cầu na, khổ qua, hạt sen...; hướng dẫn địa phương, người dân chuyển đổi 2.519 ha từ đất trồng lúa sang cây hàng năm, cây lâu năm và kết hợp trồng lúa với nuôi trồng thủy sản nhằm tăng hiệu quả kinh tế và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bên cạnh đó, toàn tỉnh hiện có 13 cây đầu dòng và 07 vườn đầu dòng; 100% diện tích trồng mới và tái canh đã sử dụng các giống mới, giống có chất lượng cao, như: bắp, rau, cao su, hồ tiêu, ca cao, chuối, cam, bưởi, xoài, sầu riêng, chôm chôm, mít; khoảng 98% đàn heo, 90% đàn gà được lai tạo từ các giống có chất lượng



Huyện Xuân Lộc vừa tổng kết dự án ghép chuyển đổi nhanh trên cây xoài và sẽ tổ chức nhân rộng mô hình để nông dân ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tế sản xuất

cao, phẩm chất tốt;... 40 cơ sở kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn tỉnh đã góp phần cung ứng 78,3% giống sạch bệnh, có chất lượng cao.

“Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ cũng được ngành Nông nghiệp tập trung triển khai thực hiện. Hiện ngành đang triển khai xây dựng Dự án ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và cảnh báo cháy rừng, cảnh báo thiên tai. Xây dựng nhãn hiệu, phát triển thương hiệu cho sản phẩm nông sản được các địa phương tập trung triển khai thực hiện. Trong năm 2021 đã hỗ trợ hoàn thiện 15 hồ sơ nhãn hiệu hàng hoá đối với các sản phẩm nông nghiệp tham gia thực hiện Chương trình OCOP, đồng thời thực hiện thủ tục hỗ trợ xây dựng

nhãn hiệu cho 03 sản phẩm, gồm: tôm càng xanh (xã Trà Cổ, huyện Tân Phú); bánh sữa Long Thành (huyện Long Thành); bưởi da xanh Vĩnh Cửu (huyện Vĩnh Cửu)”, ông Sinh cho biết thêm.

Chú trọng công tác chuyển giao và ứng dụng

TS. Lại Thế Thông, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cho biết, để nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân, hướng đến phát triển nền nông nghiệp bền vững, trong xét duyệt và tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực nông nghiệp, tỉnh Đồng Nai ưu tiên lựa chọn các đề tài, dự án có khả năng ứng dụng vào thực tế cao, phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển nông nghiệp của tỉnh và gắn liền thể mạnh trong phát triển nông nghiệp tỉnh Đồng Nai.

Phó giám đốc Sở Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn Trần Lâm Sinh cho hay, định hướng của ngành nông nghiệp thời gian tới cũng sẽ chú trọng, tập trung vào công tác nghiên cứu và chuyển giao các giống cây trồng, vật nuôi thích ứng tốt với biến đổi khí hậu; các kỹ thuật ra hoa, đậu trái, chăm sóc sức khỏe vật nuôi trong điều kiện thời tiết nhiều biến động. Lựa chọn các công nghệ phù hợp với trình độ dân trí và trình độ kinh tế - xã hội của từng vùng miền cụ thể gắn với thị trường. Chuyển giao các công nghệ phù hợp với từng địa phương, tạo ra chuỗi giá trị nông sản thực phẩm bền vững. Duy trì các vùng nuôi, các sản phẩm đã chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP; tiếp tục triển khai xây dựng mới các vùng trồng, nuôi và các sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nông dân trong việc tham gia ứng dụng công nghệ cao vào nông nghiệp, từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa quy trình sản xuất. Chú trọng, triển khai công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông nghiệp của tỉnh cũng như các sản phẩm đã được chứng nhận tiêu chuẩn VietGAP.

“Trong nghiên cứu, sẽ tập trung nghiên cứu các kỹ thuật, giải pháp nâng cao quy mô sản xuất để tạo được sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao có số lượng nhiều, chất lượng đồng đều để có thể cạnh tranh trên thị trường và đem lại hiệu quả kinh tế cho người sản xuất. Từ đó tạo động lực, thu hút sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã, cơ sở sản xuất”, ông Sinh chia sẻ.

L.V

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, sở hữu trí tuệ (SHTT) là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Để một hệ thống SHTT vận hành hiệu quả, ngoài việc thiết lập cơ chế chính sách đầy đủ để bảo hộ và thực thi quyền SHTT còn cần sự tham gia tích cực và đúng hướng của các chủ thể trong hệ thống. Vì thế, cần nâng cao hiểu biết, nhận thức một cách đầy đủ và đúng đắn về SHTT cho các chủ thể.

Sở hữu trí tuệ - công cụ đắc lực tạo lợi thế cạnh tranh

Hiện nay, tình trạng xâm phạm quyền SHTT, hàng giả, hàng nhái xuất hiện nhiều trên thị trường. Nhiều cá nhân, tổ chức vì lợi nhuận đã bất chấp mọi thủ đoạn, sử dụng nhiều cách thức rất tinh vi đưa ra thị trường những loại hàng hóa xâm phạm quyền SHTT, đặc biệt có những loại mang nhãn hiệu trùng hoặc khác biệt rất nhỏ so với nhãn hiệu của những nhà sản xuất có danh tiếng, uy tín nhằm đánh lừa người tiêu dùng. Bên cạnh đó, nhiều người tiêu dùng và người kinh doanh thương mại vì lý do giá cả rẻ hơn nên dễ dàng chấp nhận hàng giả, hàng xâm phạm quyền. Dù lực lượng chức năng cả nước đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát nhưng tình trạng xâm phạm quyền SHTT vẫn diễn ra rất phổ biến, đến mức báo động. Vấn đề đặt ra là cần phải nâng cao nhận thức, hiểu biết, hình thành văn hóa SHTT đối với người tiêu dùng lẫn người kinh doanh.

Ông Nguyễn Văn Bảy, Phó cục trưởng Cục SHTT cho biết, Chiến lược SHTT đến năm 2030

Nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ

NHẬT MINH



Đại biểu tham quan gian hàng trưng bày sản phẩm của thanh niên nhân kỷ niệm Ngày SHTT thế giới năm 2022

có đề ra một trong các nhóm nhiệm vụ, giải pháp quan trọng đó là "hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội". Theo ông Bảy, văn hóa SHTT là tổng hòa các hiện tượng tinh thần có được từ các hoạt động của con người trong các vấn đề có liên quan đến SHTT. Đây là văn hóa của con người biết tự bảo vệ quyền SHTT của mình và tôn trọng quyền SHTT của người khác. "Tôi cho rằng văn hóa SHTT có thể được sử dụng như một công cụ mạnh mẽ để giải quyết nhiều vấn đề trong xã hội. Một hệ thống SHTT vận hành hiệu quả chỉ khi cả xã hội có ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền SHTT" – ông Bảy nhấn mạnh.

Theo ông Nguyễn Văn Bảy, quyền SHTT chính là công cụ đắc lực, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sự phát triển của các doanh

nh nghiệp, các chủ thể quyền khác trong nền kinh tế thị trường. Văn hóa SHTT nói chung, quyền SHTT nói riêng đang ngày càng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc khuyến khích, thúc đẩy sự đổi mới và sáng tạo của toàn xã hội.

Hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ

Dù là với nhóm đối tượng nào, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp trẻ, nhà nghiên cứu trẻ thì SHTT vẫn là một công cụ khuyến khích thể hệ trẻ thỏa sức sáng tạo, là một công cụ hữu hiệu để sáng tạo đột phá hướng một tương lai tốt đẹp hơn.

PGS.TS Nguyễn Vũ Quỳnh, Phó hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng chia sẻ, văn hóa SHTT là cách hành xử một vấn đề trong một tổ chức, một doanh nghiệp. Khi văn hóa

SHTT được hình thành sẽ phát triển kinh tế, tự chủ công nghệ, ngăn chặn hàng giả, hàng nhái. Đối với doanh nghiệp sẽ tăng năng lực cạnh tranh, tăng uy tín trên thị trường. Đồng thời trau dồi nhận thức của giới trẻ, thúc đẩy giới trẻ đổi mới sáng tạo để biến ước mơ thành hiện thực. Ở trong trường Đại học Lạc Hồng thì văn hóa SHTT là các quy định, chế độ khuyến khích, các chương trình hành động của nhà trường để kích thích giáo viên, sinh viên thực hiện hoạt động SHTT. Thời gian qua, trường luôn tạo sân chơi khoa học để các bạn sinh viên có môi trường để học tập, nghiên cứu, sáng tạo. Do đó, đã có rất nhiều các đề tài, các sản phẩm đổi mới sáng tạo, các hoạt động khởi nghiệp thành công. Từ kết quả nghiên cứu, được sự tư vấn của các chuyên gia, trường đã nhận diện được những sản phẩm, sáng kiến để tham gia bảo hộ quyền SHTT, từ đó phát huy để khai thác các quyền SHTT này.

Ông Trần Giang Khuê, Trưởng Văn phòng Đại diện Cục Sở Hữu Trí Tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng, giới trẻ có nhiều khả năng phát triển như: mạnh dạn, chủ động hội nhập, dám chấp nhận thách thức. Do đó, các bạn trẻ hãy cùng chung tay xây dựng một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, xây dựng hệ thống SHTT vững mạnh để phát triển tương lai của đất nước. Đối với các cơ quan chức năng cần có các hoạt động tập huấn nâng cao nhận thức của đoàn viên thanh niên và các tầng lớp nhân dân về việc đăng ký quyền SHTT, đăng ký bảo hộ đối với các sản phẩm sáng tạo của bản thân, các sản phẩm đặc sản của địa phương... Từ đó, từng bước hình thành và phát triển văn hóa SHTT tại Việt Nam.

N.M

Văn hóa sở hữu trí tuệ - Nét đẹp của thế hệ trẻ hôm nay

HÀ LINH

Tham gia chương trình đối thoại giữa lãnh đạo UBND tỉnh và đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh với “Văn hóa sở hữu trí tuệ - Nét đẹp của thế hệ trẻ hôm nay”, do UBND tỉnh Đồng Nai tổ chức trong chuỗi sự kiện chào mừng Ngày Đổi mới sáng tạo và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới ngày 26/4, tại trung tâm Hội nghị Golden Palace, nhiều đoàn viên, thanh niên đại diện cho các tổ chức đoàn tại các đơn vị địa phương, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đã bày tỏ sự quan tâm đến văn hóa sở hữu trí tuệ ở nhiều khía cạnh khác nhau.

Góp phần đưa văn hóa sở hữu trí tuệ đến với thế hệ trẻ

Thông qua phần trả lời các câu hỏi, ý kiến kiến nghị của các đoàn viên thanh niên, các đại biểu đại diện cho Cục Sở hữu trí tuệ, UBND tỉnh, Sở KH-CN và Tỉnh Đoàn đã thông tin cụ thể cho các đoàn viên thanh niên những việc cần thiết để bảo hộ tài sản trí tuệ đồng thời phổ biến rộng rãi cho thanh niên những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm lo, phát triển thanh niên, cung cấp, phổ biến chính sách, pháp luật đối với thanh niên về vấn đề sở hữu trí tuệ thông qua các vấn đề được đoàn viên thanh niên đề cập.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng, chính đội ngũ thanh niên hiện nay đang sinh sống, học tập và làm việc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là nguồn nhân lực hết sức quan trọng đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trước mắt và lâu dài, do đó việc tiếp nhận những ý kiến kiến nghị và giải đáp các vấn đề thanh niên đang quan tâm, trong đó có vấn đề về sở hữu trí tuệ là vấn đề cần thiết đặt ra với lãnh đạo UBND tỉnh, qua đó tạo điều kiện cho thanh niên được tiếp cận các chính sách về sở hữu trí tuệ của tỉnh nhằm bảo hộ các sáng kiến, ý tưởng sáng tạo của bản thân thanh niên.

Là đoàn viên, thanh niên ở các địa bàn khác nhau trong toàn tỉnh, tham gia vào Chương trình đối thoại với lãnh đạo tỉnh, các bạn đoàn viên thanh niên bày tỏ mối quan tâm đối với vấn đề sở hữu trí tuệ ở những khía cạnh khác nhau như: Làm thế nào để xây dựng được quyền bảo hộ sở hữu trí tuệ cho đặc sản của địa phương, xử lý vấn đề vi phạm bản quyền trong thời đại công nghệ số như thế nào? Làm thế nào để tuyên truyền chủ trương, chính sách về SHTT đến với các bạn trẻ hiệu quả nhất...

Tham gia chương trình đối thoại, chị Nguyễn Võ Ngọc Hòa (xã

Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu) hỏi, làm thế nào để bảo vệ quyền SHTT một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất? Thông tin về vấn đề này, ông Nguyễn Văn Bảy - Phó Cục trưởng Cục Sở Hữu trí tuệ - Bộ KH&CN cho rằng, để bảo vệ một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất quyền SHTT thì chính chủ thể cần chủ động, kịp thời phát hiện đối với các hành vi vi phạm bản quyền về SHTT để trình báo cho cơ quan chức năng càng sớm càng tốt. trong đó, trước hết xác định đối tượng tài sản được bảo hộ là gì? Phải quản lý tốt nhất tài sản trí tuệ, phát hiện hành vi xâm phạm (lúc nào, ở đâu), cung cấp chứng cứ đầy đủ, kịp thời cho cơ quan chức năng... qua đó tìm kiếm biện pháp bảo vệ phù hợp.

Để có thể góp phần đẩy nhanh tiến độ bảo vệ quyền SHTT khi phát hiện hành vi xâm phạm và làm sao có thể bảo vệ một cách có hiệu quả nhất thì đứng về góc độ chủ thể quyền SHTT cần phải chủ động, tích cực trong quá trình quản lý và phát hiện hành vi xâm phạm, cung cấp đầy đủ chứng cứ liên quan, tìm kiếm biện pháp phù hợp nhất với bản chất hành vi xâm phạm mà mình muốn yêu cầu xử lý. Còn đứng ở góc độ cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hiện nay có nhiều việc mà cơ quan nhà nước có liên quan đang trong quá trình thực hiện. Quốc hội đang xem xét và dự kiến tại kỳ họp thứ 3 của Quốc hội khóa XV vào tháng 5-2022 sẽ xem xét thông qua Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật SHTT, trong đó có một số quy định được sửa đổi, bổ sung để làm sao có thể nâng cao hiệu quả của các biện pháp thực thi quyền SHTT, đặc biệt là trong môi trường số phát triển rất mạnh mẽ hiện nay.



Đoàn viên, thanh niên tham gia đặt câu hỏi liên quan đến các vấn đề về sở hữu trí tuệ

Thế hệ trẻ Đồng Nai quan tâm đến sở hữu trí tuệ

Còn Đoàn viên Nguyễn Thị Thùy Trang, Đoàn xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất bày tỏ băn khoăn, việc tuyên truyền về SHTT cho thanh thiếu niên trong thời gian tới được thực hiện như thế nào? Có giải pháp gì để giúp các bạn trẻ được tiếp cận nhiều hơn đến SHTT để vận dụng vào thực tế để tạo ra được sự đột phá? Giải đáp băn khoăn của bạn Nguyễn Thị Thùy Trang, ông Huỳnh Minh Hậu - Phó Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Đồng Nai cho biết, việc tuyên truyền về SHTT là chương trình thường xuyên liên tục được Sở KH&CN thực hiện trong thời gian qua cũng như giai đoạn sắp tới. Trong giai đoạn 2010-2020, UBND tỉnh đã phê duyệt Chương trình "KH&CN hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng công cụ quản lý tiên tiến nhằm bảo hộ tài sản trí tuệ", trong chương trình đó, lĩnh vực SHTT là một nội dung trọng tâm, quan trọng, trong đó, Sở KH&CN đã phối hợp với các huyện, thành

phố triển khai trực tiếp các văn bản pháp luật về SHTT và các chủ trương, chính sách của tỉnh, lồng ghép tuyên truyền thông qua nhiều hình thức và các kênh thông tin. Trong giai đoạn đại dịch Covid-19 diễn ra, các hình thức tuyên truyền được thực hiện thông qua các hình thức trực tuyến. Trong giai đoạn mới, các biện pháp tuyên truyền về SHTT sẽ tiếp tục được thực hiện thông qua các hình thức khác nhau một cách đa dạng, phong phú, phù hợp với đối tượng tuyên truyền mà cụ thể nhất là thông qua chuỗi sự kiện về SHTT cũng như cuộc thi tìm hiểu pháp luật về SHTT.

Mang đến chương trình đối thoại câu hỏi mà nhiều bạn trẻ hiện nay đang gặp phải, bạn Phạm Yến Nhi - sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh cho biết, bạn đang có một kênh youtube và thường xuyên sáng tạo các video để đăng tải lên đó. Tuy vậy các video bạn đăng tải bị nhiều người chia sẻ không ghi nguồn lên các trang mạng khác, bạn Yến Nhi muốn biết có biện pháp nào để bảo hộ cho bản



Các đại biểu: Ông Nguyễn Văn Bảy - Phó Cục trưởng Cục Sở Hữu trí tuệ - Bộ KH&CN; Bà Nguyễn Thị Hoàng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Ông Huỳnh Minh Hậu - Phó Giám đốc Sở KH&CN; Ông Nguyễn Minh Kiên - Phó Bí thư Tỉnh Đoàn Đồng Nai tham gia chương trình đối thoại với đoàn niên thanh niên Đồng Nai về sở hữu trí tuệ

quyền của các video mà mình sáng tạo hay không? Về vấn đề xâm phạm bản quyền trên môi trường mạng, ông Nguyễn Văn Bảy - Phó Cục trưởng Cục Sở Hữu trí tuệ - Bộ KH&CN cho rằng đây là một thực trạng phổ biến hiện nay. Với sự phát triển mạnh mẽ của môi trường internet thì việc bảo hộ quyền sở hữu đối với cả chủ thể và cơ quan quản lý đang là một thách thức. Theo ông, để bảo vệ tốt hơn quyền tác giả của mình, ngoài việc tăng cường sử dụng các biện pháp công nghệ, phát hiện hành vi xâm phạm thì chủ thể phải ghi vết chứng cứ, có biện pháp yêu cầu xử lý thông qua các biện pháp xử lý hành chính, các biện pháp dân sự và hình sự.

Anh Đặng Văn Xếp (huyện Nhơn Trạch) cho biết, trên địa bàn thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch có rất nhiều sản phẩm, ngành nghề riêng biệt gắn liền với truyền thống quê hương như Trà Phú Hội, Chuối già Long Tân, Cua Phước An, bánh Tét Hiệp Phước... Tuy vậy, hiện nay, việc đăng ký bảo hộ SHTT cho những sản phẩm, mặt hàng này còn hạn chế... Do

vậy anh kiến nghị các sở ban, ngành có hướng dẫn, tập huấn, tuyên truyền để các đơn vị, cá nhân huyện nhà định hướng phát triển và đăng ký bảo hộ cho các đặc sản trên địa bàn. Ông Huỳnh Minh Hậu - Phó Giám đốc Sở KH&CN cho rằng, đối với các sản phẩm nông sản địa phương như huyện Nhơn Trạch đang có hiện nay thì vấn đề đăng ký xác lập quyền SHTT là điều cần ưu tiên làm ngay, làm gấp. Sở mong các đơn vị trên địa bàn huyện sẽ sớm đăng ký SHTT cho các sản phẩm. Sở KH&CN sẽ hỗ trợ xây dựng hồ sơ theo đúng yêu cầu, kết nối chuyên gia tư vấn, thông qua hội đồng xem xét sẽ có nguồn kinh phí hỗ trợ thích hợp. Nếu có nhu cầu, các cá nhân, đơn vị liên hệ với Phòng Quản lý chuyên ngành - Sở KH&CN sẽ có cán bộ chuyên môn hỗ trợ.

Còn đoàn viên Nguyễn Anh Thư - Trường THPT Thống Nhất A lại quan tâm đến việc làm gì để bảo vệ nét đẹp của thể hệ trẻ đối với vấn đề SHTT? Theo anh Nguyễn Minh Kiên - Phó Bí thư Tỉnh Đoàn Đồng Nai, hiện nay đoàn viên thanh niên đã

thể hiện tốt vấn đề sáng tạo trẻ, tuy nhiên vẫn cần nhận thức về SHTT vẫn còn hạn chế, Tỉnh Đoàn sẽ luôn đồng hành để các bạn trẻ có môi trường tiếp cận các vấn đề bảo hộ SHTT.

Mỗi đoàn viên, thanh niên đến với chương trình đối thoại mang theo những mối quan tâm, những băn khoăn, thắc mắc liên quan đến vấn đề SHTT, thông qua phần trả lời các câu hỏi, ý kiến kiến nghị của các đoàn viên thanh niên, các đại biểu đại diện cho Cục Sở hữu trí tuệ, UBND tỉnh, Sở KH&CN và Tỉnh Đoàn đã thông tin cụ thể cho các đoàn viên thanh niên những việc cần thiết để bảo hộ tài sản trí tuệ đồng thời phổ biến rộng rãi cho thanh niên những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm lo, phát triển thanh niên, cung cấp, phổ biến chính sách, pháp luật đối với thanh niên về vấn đề sở hữu trí tuệ thông qua các vấn đề được đoàn viên thanh niên đề cập, qua đó góp phần mang văn hóa sở hữu trí tuệ đến gần với thể hệ trẻ Đồng Nai.

H.L

Xây dựng các giải pháp cấp thiết để quản lý, bảo tồn quần thể vọc Chà và chân đen tại núi Chứa Chan

THANH CẢNH

UBND tỉnh Đồng Nai vừa ban hành Quyết định số 1353/QĐ-UBND phê duyệt kết quả thực hiện Dự án "Điều tra, phân bố tình trạng, cấu trúc đàn, đặc điểm sinh thái, chương trình giám sát loài Chà vá chân đen ở núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc" do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Nai chủ trì thực hiện.

Ghi nhận một quần thể gồm 7 đàn với gần 200 con

Theo kết quả điều tra, giám sát của dự án cho thấy, sau hơn 2 năm điều tra, theo dõi, Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã xác định một quần thể Chà vá chân đen tại núi Chứa Chan (huyện Xuân Lộc) gồm 7 đàn với khoảng 159-192 con. Tại khu vực này, Chà vá chân đen được phân bố ở độ cao từ 180 - 800 m. Các con Chà vá phát triển khá tốt, đang trong thời kỳ gia tăng số lượng.

"Trong 2 năm điều tra (2020 và 2021), cho thấy các đàn này tăng tổng cộng 35 cá thể, trong đó đàn tăng nhiều nhất là 10 cá thể, ít nhất là 1 cá thể. Mỗi đàn đều ghi nhận con đực và cái trưởng thành, bán trưởng thành, con non loại 1, 2 và con mới sinh. Quá trình nghiên cứu cũng ghi nhận hiện tượng tách, nhập đàn", báo cáo của Dự án nêu rõ.

Ngoài ra, các nhà nghiên cứu cũng xác định được 154 loài thực vật là thức ăn của Chà vá chân đen, chiếm 48,7% tổng



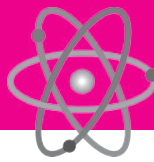
Chà vá chân đen được phân bố ở độ cao từ 180-800m trên núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc

Núi Chứa Chan (còn gọi là núi Gia Ray hay núi Gia Lào, thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) là ngọn núi cao thứ hai ở Đông Nam bộ (sau núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh) với độ cao 837m so với mực nước biển, sườn dốc 30-35 độ, đôi chỗ là vách dựng đứng. Đây là một trong những thắng cảnh hữu tình, độc nhất vô nhị ở Đồng Nai và hiếm gặp ở Nam Bộ, là địa điểm du lịch hấp dẫn thu hút đông du khách đến khám phá, trải nghiệm. Núi được xếp hạng di tích danh lam thắng cảnh cấp quốc gia vào năm 2012.

số loài thực vật trong khu vực điều tra. Không ghi nhận loài này ăn vỏ cây, động vật và côn trùng...

Kết quả của Dự án cũng cho thấy, đã xây dựng được cơ sở dữ liệu và nghiên cứu về tập tính di chuyển, kiếm ăn, giao phối, ngủ, nghỉ... của Chà vá chân đen; đồng thời xác định được các dạng sinh cảnh, phân bố theo sinh cảnh và vùng hoạt động, hành lang di chuyển của các đàn Chà vá chân đen tại đây.

Chà vá chân đen nằm trong nhóm động vật nguy cấp quý hiếm (thuộc nhóm 1B) cần được đặc biệt ưu tiên bảo vệ. Để bảo tồn loài Chà Vá chân đen tại núi Chứa Chan, ngành chức năng tỉnh Đồng Nai đã đề ra các giải pháp cấp thiết. Trong đó, xây dựng mục tiêu kế hoạch bảo tồn giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 với các nhiệm vụ cụ thể về quản lý, bảo tồn, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực.



Phát hiện, kiên trì điều tra giám sát và bảo vệ

Từ năm 2017, trong quá trình tuần tra bảo vệ rừng tại khu vực núi Chúa Chan, Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh đã phát hiện loài linh trưởng mới tại đây, nghi là loài Chà vá chân đen. Chi cục Kiểm lâm đã cử phòng chuyên môn phối hợp với Hạt Kiểm lâm liên huyện Xuân Lộc - Long Khánh tiến hành điều tra thực tế khu vực núi Chúa Chan. Kết quả điều tra ban đầu ghi nhận tại khu vực núi Chúa Chan có 02 quần thể Chà vá chân đen đang sinh sống. Quần thể thứ nhất phân bố tại phía Nam núi Chúa Chan, với số lượng ghi nhận khoảng 15-20 cá thể, trong đó có cá thể đang mang bầu, cá thể con. Quần thể thứ hai phân bố tại khu vực phía Tây núi Chúa Chan, với số lượng trên 15-30 cá thể.

Theo những người dân có rẫy dưới chân núi Chúa Chan, thỉnh thoảng họ vẫn bắt gặp có một bầy voọc xuất hiện ở lưng chừng núi. Thậm chí có lúc chúng còn xuống tận các mô đá dưới chân núi để kiếm ăn. Ông Lê Văn Hiên, Chủ rẫy điều ở núi Chúa Chan cho hay: "Thỉnh thoảng bầy voọc hay xuất hiện để kiếm ăn, tôi nhìn thấy chúng có nhiều con lắm, nhưng không rõ số lượng cụ thể là bao nhiêu con".

Chà vá chân đen (*Pygathrix nigripes*) là loài linh trưởng đặc hữu của Việt Nam, việc phát hiện loài Chà vá chân đen là tín hiệu vui và hết sức quan trọng cho khoa học và công tác bảo tồn các loài linh trưởng tại tỉnh Đồng Nai. Thông tin này sẽ bổ sung về bản đồ phân bố, giá trị, tình trạng của loài trên bản đồ thú linh trưởng không những của tỉnh Đồng Nai mà còn cho cả nước.

T.C

Bộ lọc cát chậm loại sạch 99,9% nhựa nano khỏi nước uống

Các công nghệ lọc ngày nay đảm nhận rất tốt việc tạo ra nước uống được nhưng sự lan tràn của rác thải nhựa trong môi trường đồng nghĩa với việc chúng ta đang phải đối mặt với những mối đe dọa mới. Một nghiên cứu mới đã tiến hành điều tra hiệu suất của các kỹ thuật khác nhau khi loại bỏ nhựa nano ra khỏi nước và chỉ ra rằng các hệ thống hoạt tính sinh học được gọi là bộ lọc cát chậm có thể loại bỏ các hạt nhựa nhỏ xíu đó với hiệu suất đến 99,9%.

Là họ hàng thậm chí còn bé hơn của hạt vi nhựa đã và đang gây vấn đề rắc rối hiện nay, hạt nano đã trở thành một vấn đề lớn khi các nhà khoa học tìm hiểu sâu hơn về vấn đề ô nhiễm nhựa của chúng ta. Ở những nơi mà các vi nhựa có kích thước nhỏ hơn 5 mm nổi tiếng là khó theo dõi và đe dọa sự sống còn của các sinh vật như sinh vật biển thì rõ ràng là nhựa nano có thể đặt ra một tập hợp vấn đề riêng của chúng.

Được đo bằng đơn vị nanomet, các nghiên cứu chỉ ra rằng những mảnh nhựa bé xíu này có khả năng làm còi cọc sự phát triển của cây trồng và gây ra hiện tượng chết và bơi lội bất thường ở loài tôm cá. Các nhà khoa học coi các hạt nhựa có kích thước từ 1 nanomet đến 20 micromet là có thể hít vào được, đồng thời các thí nghiệm trên ruồi giấm cho thấy chúng có thể làm thay đổi biểu hiện gen liên quan đến phản ứng căng thẳng và tổn thương oxy hóa.

Trong khi vẫn còn nhiều câu hỏi về tác động của nhựa nano đối với cơ thể con người thì chắc chắn rằng việc ngăn chặn chúng xâm nhập vào cơ thể sẽ là cách tốt nhất. Để khám phá những khả năng mới trong lĩnh vực này, các nhà khoa



Nghiên cứu cho thấy bộ lọc cát chậm hoạt tính sinh học là cách hiệu quả nhất để loại bỏ nhựa nano ra khỏi nước uống

học tại Viện Khoa học và Công nghệ Thủy sản Liên bang Thụy Sĩ (Eawag) đã tiến hành nghiên cứu mức độ hiệu quả mà các quy trình xử lý khác nhau có thể loại bỏ nhựa nano ra khỏi nước uống.

Các thí nghiệm của nhóm liên quan đến việc kiểm tra 3 kỹ thuật; lọc than hoạt tính; ozon hóa, tức là khí ozon được truyền hóa học vào nước để xử lý và khử trùng nước; và lọc cát chậm. Kỹ thuật cuối cùng liên quan đến một hệ sinh thái bao gồm một lớp sỏi, cát và một lớp hoạt tính sinh học trên bề mặt bao gồm giun và vi khuẩn. Chúng tạo thành một màng sinh học thực hiện hầu hết quá trình khử nhiễm.

Các hạt nhựa nano được đánh dấu bằng nguyên tố hóa học palladium và được thêm vào nước chưa qua xử lý với số lượng đáng kể, cho phép theo dõi hành trình của chúng trong quá trình xử lý nước bằng máy đo phổ khối. Trong số các kỹ thuật được nghiên cứu, nhóm nhận thấy quá trình lọc cát chậm chiếm ưu thế trong việc loại bỏ các hạt nhựa nano, loại bỏ thành công với hiệu suất 99,9%.

Dựa trên kết quả thu được, nhóm nghiên cứu cho hay phương pháp lọc này sẽ đạt hiệu quả trong việc loại bỏ lượng nhựa nano cao trong thời gian dài, mặc dù vài centimet cát phía trên cùng sẽ cần được loại bỏ để ngăn ngừa tắc nghẽn màng sinh học.

SK (Eawag)

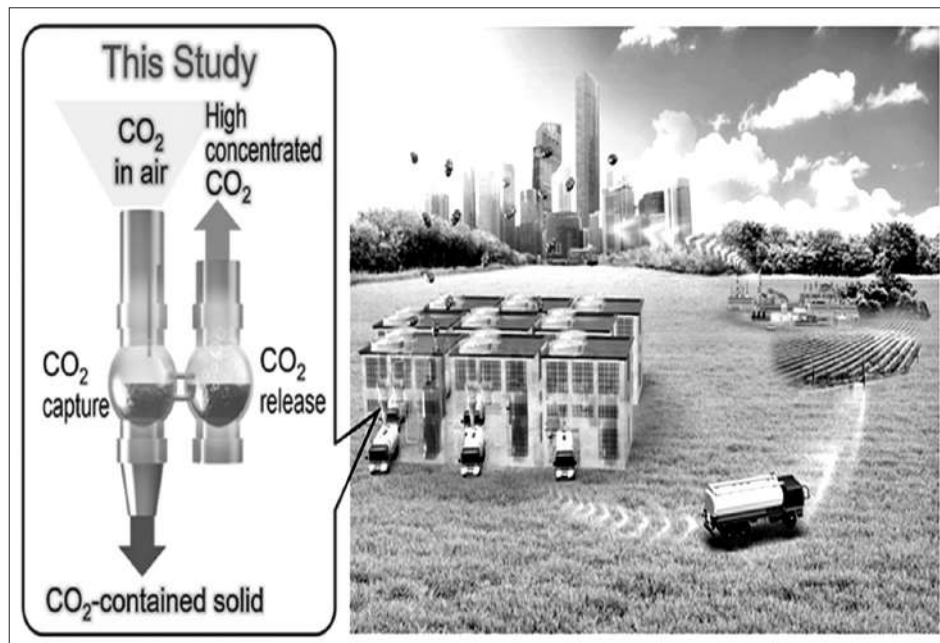
Hệ thống thu carbon nhanh nhất thế giới được tuyên bố đạt hiệu suất 99%

Khi carbon dioxide tích tụ ngập bầu khí quyển, hạn chế lượng khí thải là vẫn chưa đủ mà chúng ta cần phải tích cực loại bỏ một phần những gì mà chúng ta đã thải ra. Trong một bước tiến mới, các nhà nghiên cứu từ Đại học Tokyo Metropolitan vừa phát triển một hợp chất mới có thể loại bỏ carbon dioxide từ không khí xung quanh với hiệu suất 99% và nhanh hơn ít nhất 2 lần so với các hệ thống hiện có.

Công nghệ thu giữ không khí trực tiếp (DAC) thường loại bỏ carbon dioxide bằng dẫn không khí hoặc khí thải qua một dạng bộ lọc hoặc chất xúc tác nào đó, ví dụ như bột biến từ tính, xốp zeolite hoặc vật liệu làm bằng đất sét hay bã cà phê. Các phương pháp khác thì sức bong bóng không khí qua một chất lỏng vốn có khả năng hấp thụ CO₂ hoặc khiến nó tách ra thành các tinh thể rắn hoặc dạng mảnh.

Hợp chất mới rơi vào loại cuối cùng, được gọi là hệ thống phân tách pha lỏng-rắn. Trong khi nghiên cứu một loạt các hợp chất amin lỏng, nhóm nghiên cứu đã phát hiện ra một hợp chất có tên isophorone diamine (IPDA) đặc biệt hiệu quả trong việc thu giữ carbon dioxide.

Trong các thử nghiệm, nhóm nghiên cứu phát hiện ra rằng IPDA có thể loại bỏ hơn 99% CO₂ từ không khí với nồng độ 400 phần triệu (ppm), tương đương với nồng độ khí quyển hiện tại. Quá trình này cũng diễn ra nhanh hơn nhiều so với các kỹ thuật thu giữ carbon khác, loại bỏ 201 milimol CO₂ mỗi giờ trên mỗi mol hợp chất.



Các nhà nghiên cứu vừa phát triển được một hệ thống thu carbon mới mà họ tuyên bố là nhanh nhất thế giới và đạt hiệu suất đến 99%

Tốc độ đó nhanh hơn ít nhất 2 lần so với các hệ thống phòng thí nghiệm DAC khác và nhanh hơn nhiều so với thiết bị lá nhân tạo hàng đầu.

Chất ô nhiễm tách ra thành các mảnh vật liệu axit cacbamic rắn, có thể được loại bỏ khỏi chất lỏng tương đối dễ dàng. Nếu cần, vật liệu có thể được chuyển đổi trở lại thành CO₂ ở dạng khí bằng cách làm nóng đến 60°C, quá trình này cũng giải phóng IPDA dạng lỏng ban đầu để sẵn sàng tái sử dụng. Cho dù carbon được giữ ở dạng rắn hay khí thì sau đó nó có thể được lưu trữ hoặc tái sử dụng trong các quy trình công nghiệp hay hóa học khác.

Hệ thống mới cho thấy nhiều hứa hẹn nhưng tất nhiên, luôn có câu hỏi về quy mô. Nhân loại đang bơm khoảng 30 tỷ tấn carbon dioxide vào khí quyển

mỗi năm và nhà máy thu gom không khí trực tiếp lớn nhất thế giới hiện loại bỏ khoảng 4.000 tấn mỗi năm. Việc đó có vẻ giống như tát nước ra khỏi một con tàu sắp đắm bằng một chiếc ly uống rượu.

Tuy nhiên, chiếc ly nào cũng đều hữu ích và chúng ta càng có nhiều công nghệ cho công việc lớn lao này thì càng tốt. Và cũng có lý do để lạc quan vì Bộ Năng lượng Hoa Kỳ gần đây vừa công bố tài trợ 3,5 tỷ USD cho các trung tâm DAC. Hy vọng rằng sự chú ý như vậy sẽ khuyến khích một số thí nghiệm thực tế hơn như sử dụng khinh khí cầu trên cao hoặc ao tảo lớn. Các nhà nghiên cứu hiện đang tìm cách cải tiến hệ thống và thăm dò cách tốt nhất để sử dụng carbon thu được.

HA (Eurekalert)

Nhựa thải từ ô tô cũ được biến thành graphene để sử dụng trong xe mới

Nếu nhân loại muốn kiểm chế vấn đề rác thải, chúng ta cần phải sáng tạo với việc tái chế và tái sử dụng các loại vật liệu hiện có. Trong một nghiên cứu mới, các nhà nghiên cứu tại Đại học Rice và Trung tâm Nghiên cứu và Đổi mới của Ford đã chứng minh cách nhựa thải từ ô tô cũ có thể sử dụng để tạo ra xốp graphene mà sau đó có thể tái sử dụng trên ô tô mới.

Nghiên cứu sử dụng một kỹ thuật gọi là làm nóng flash joule mà nhóm Đại học Rice đã trình diễn lần đầu tiên vào năm 2020 để tạo ra graphene từ các vật liệu phế thải như thức ăn thừa, nhựa và lốp xe cũ. Vật liệu phế thải được nghiền thành bột, sau đó sử dụng điện áp cao để nung đến nhiệt độ từ 2.027 đến 2.727 °C. Nhiệt độ nhanh chóng chuyển đổi carbon trong vật liệu thành các mảnh graphene, trong khi các nguyên tố khác bị hóa hơi thành khí có thể được thu gom và sử dụng trong các quy trình công nghiệp khác.

Đây không chỉ là một phương pháp rẻ hơn nhiều để sản xuất graphene mà còn tiêu tốn ít năng lượng hơn và tận dụng được các vật liệu thường được đem đi chôn lấp hoặc cho vào lò đốt. Và trong nghiên cứu mới, các nhà khoa học tại Đại học Rice đã chứng minh một cách mới mà quy trình có thể vận hành trong thế giới thực.

Sau khi xem xét nghiên cứu ban đầu, các nhà nghiên cứu tại Ford đã tìm đến Đại học Rice để kiểm tra xem liệu kỹ thuật này có thể sử dụng để tái chế rác thải nhựa hỗn hợp từ những chiếc xe hết đất hay



Một mẫu graphene được làm từ vật liệu nhựa thải và một mẫu xốp polyurethane gia cố bằng graphene

không. Công ty đã gửi đến hơn 4,5 kg nhựa vụn từ tấm cản, miếng đệm, thảm sàn, ghế ngồi và vỏ cửa từ mẫu chiếc xe bán tải F-150 cũ. Điều quan trọng là, nhựa thậm chí không cần phải được phân loại trước.

Đầu tiên, nhóm Đại học Rice nghiền nguyên liệu thành bột mịn, sau đó tiến hành một quy trình 2 bước. Trước hết, bột được làm nóng với dòng điện thấp trong 10 đến 16 giây, tạo ra một vật liệu nhựa có độ carbon hóa cao. Chỉ có 30% khối lượng ban đầu còn lại ở dạng rắn, với phần lớn nó thoát khí ra ngoài hoặc tạo thành sáp và dầu giàu hydrocarbon mà nhóm nghiên cứu cho biết cũng có thể là vật liệu công nghiệp hữu ích.

Tiếp theo, nhựa carbon hóa được chiếu bằng dòng điện cao thế, chuyển đổi 85% thành graphene. Phần còn lại, một lần nữa, được thải ra ngoài dưới dạng hydro, oxy, clo, silic

và các kim loại vi lượng.

Kết quả là graphene có thể được sử dụng trong nhiều ứng dụng mà chúng ta mong đợi từ vật liệu kỳ diệu này. Trong trường hợp này, nhóm Đại học Rice đã gửi nó lại cho nhóm Ford để gia cố xốp polyurethane dùng để cách nhiệt và giảm tiếng ồn xe. Chỉ với 0,1% graphene tính theo trọng lượng, loại xốp mới có độ bền kéo cao hơn 34% và hấp thụ âm thanh tần số thấp tốt hơn 25%.

Để chứng minh tiềm năng tái chế vòng tròn, các mẫu xốp sau đó được gửi trở lại Đại học Rice, nơi các nhà nghiên cứu đã chứng minh được rằng nó cũng có thể biến thành graphene mới. Do đó, phương pháp này thực sự có thể hữu ích trong các tình huống thực tế, mang lại đời sống mới cho các vật liệu phế thải.

LH (Đại học Rice)

Thời điểm tốt nhất trong ngày để tập thể dục có vẻ khác nhau giữa nam và nữ

Thời điểm tốt nhất trong ngày để tập thể dục là một câu hỏi đã được đặt ra từ lâu và nay một nghiên cứu mới cho chỉ ra rằng thời điểm này khác nhau tùy theo giới tính. Một nhóm nghiên cứu phát hiện ra rằng nam giới tập thể dục buổi tối hiệu quả so với tập buổi sáng, trong khi kết quả ở phụ nữ lại khác, với các kết quả sức khỏe được cải thiện ở mức độ khác nhau tùy giữa các thời điểm tập thể dục khác nhau.

Có một nhóm các công trình nghiên cứu khoa học đồ sộ tìm hiểu ảnh hưởng của các thời điểm trong ngày đối với hiệu quả của việc luyện tập thể dục thể thao và kết quả khá là không nhất quán. Mặc dù tập thể dục ngay trước khi đi ngủ có vẻ như làm gián đoạn giấc ngủ nhưng tập vào buổi sáng, chiều hoặc đầu tối dường như đều có ưu và nhược điểm riêng và kết quả có thể thay đổi tùy theo loại bài tập và kết quả mong muốn chẳng hạn như bạn đang muốn giảm mỡ hoặc tăng cường sức mạnh cơ bắp.

Đối với nghiên cứu mới, các nhà nghiên cứu tại Trường Skidmore College đã tiến hành điều tra tác động của việc tập thể dục vào các thời điểm khác nhau trong ngày, đặc biệt tập trung vào sự khác biệt giữa nam và nữ. Và kết quả thật ấn tượng rằng tập thể dục buổi tối đối với nam giới là một lựa chọn tốt hơn, trong khi đối với phụ nữ, nó phụ thuộc vào mục tiêu luyện tập của họ là gì.

Thử nghiệm có sự tham gia của 27 phụ nữ và 20 nam giới, trải qua chương trình tập thể dục kéo dài 12 tuần mà nhóm đã phát triển trước đó. Người tham gia được



Một nghiên cứu mới phát hiện ra rằng thời điểm tốt nhất trong ngày để tập thể dục có thể khác biệt giữa nam và nữ

huấn luyện bởi các huấn luyện viên trong các buổi tập kéo dài 60 phút, 4 ngày 1 tuần, với mỗi ngày tập trung vào kháng lực, chạy nước rút, kéo giãn cơ hoặc rèn luyện sức bền. Sự khác biệt duy nhất là họ tập thể dục từ 6:30 đến 8:30 sáng hay 6 và 8 giờ tối và tất cả đều tuân thủ một kế hoạch dinh dưỡng cẩn thận.

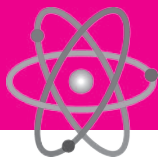
Tất cả những người tham gia đang ở độ tuổi từ 25 đến 55, khỏe mạnh, cân nặng bình thường và có lối sống tích cực. Trước thử nghiệm, người tham gia được đánh giá về sức mạnh aerobic, sức bền cơ bắp, tính linh hoạt, sự cân bằng, độ bền và sức mạnh của phần trên và dưới cơ thể và khả năng bật nhảy. Các số đo sức khỏe khác như huyết áp, độ cứng động mạch, tỷ lệ trao đổi hô hấp, sự phân bố và tỷ lệ phần trăm chất béo trong cơ thể và các dấu hiệu sinh học trong máu, được so sánh trước và sau khi thử nghiệm, cũng như bảng hỏi đáp về tâm trạng và cảm giác no khi ăn.

Mặc dù sức khỏe và hiệu suất của tất cả những người tham

gia được thấy là cải thiện trong thử nghiệm bất kể họ tập vào khoảng thời gian nào trong ngày nhưng dường như có một chút khác biệt về mức độ cải thiện ở một số số đo. Nghiên cứu cho thấy tất cả phụ nữ trong cuộc thử nghiệm đều giảm lượng mỡ ở bụng, hông và toàn bộ cơ thể, cũng như giảm huyết áp, nhưng nhóm tập thể dục buổi sáng cho thấy những cải thiện lớn hơn. Tuy nhiên, điều thú vị là chỉ những người đàn ông tập thể dục vào buổi tối mới thấy sự cải thiện về cholesterol, huyết áp, tỷ lệ trao đổi hô hấp và sự oxy hóa carbohydrate.

Nhóm nghiên cứu cho hay nghiên cứu có thể giúp thông tin cho mọi người về thời điểm họ nên tập thể dục trong ngày dựa trên giới tính hoặc mục tiêu cụ thể họ muốn đạt được. Tuy nhiên, điều quan trọng cần lưu ý là điều này không phải là kết luận dứt khoát và việc tập thể dục thường xuyên là rất quan trọng bất kể diễn ra trong thời gian nào.

SK (Scimex)



NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI NĂM 2022

Cùng nhau xây dựng lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên

LÊ VĂN

Để triển khai chủ đề này tại Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số 2472/BTNMT-TTTT gửi các Bộ, ban, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng.

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị, các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng như treo băng rôn, pano, áp phích tại các khu vực công cộng, đường phố, trụ sở cơ quan làm việc và các địa điểm phù hợp; tổ chức khởi công, xây dựng và bàn

Ngày Môi trường thế giới 5/6/2022 được Chương trình Môi trường Liên hợp quốc phát động với chủ đề “Chỉ một Trái Đất” với mục đích truyền tải ý nghĩa thông điệp cùng xây dựng lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua các chính sách, hoạt động hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn.

giao các công trình phục vụ công tác bảo vệ môi trường, phục vụ lợi ích của cộng đồng và các hoạt động phát triển theo hướng bền vững.

Các địa phương, đơn vị đẩy mạnh tổ chức các hoạt động cộng đồng như: Mít tinh hưởng ứng, ra quân làm vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, thu gom xử lý chất thải; đẩy mạnh

công tác tuyên truyền trong việc không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần; sản xuất, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường.

Đặc biệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp



Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi dự lễ phát động Tuần lễ Đồng Nai xanh và hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2022



Người dân đến điểm đổi chất thải lấy quà tặng

cải thiện chất lượng môi trường, bảo vệ sức khỏe người dân; phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu; xây dựng lộ trình trong việc thực hiện thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải nhựa tại nguồn; xây dựng, nhân rộng các mô hình hiệu quả trong việc tổ chức thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn; thúc đẩy tiêu dùng bền vững và thân thiện môi trường...

Trong đó, tập trung tuyên truyền các mô hình, giải pháp bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học hiệu quả; phát hiện, biểu dương và khen thưởng những tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp có đóng góp hiệu quả, thiết thực trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, sản xuất tiêu dùng bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu...

Theo Bộ Tài nguyên và Môi trường, năm 2022 có ý nghĩa quan trọng đối với Việt Nam khi Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi năm 2020 chính thức có hiệu lực. Đây cũng là giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ trong việc bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu cao nhất cải thiện chất lượng môi trường, bảo vệ sức khỏe người dân, cân bằng sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển kinh tế bền vững.

Tại Đồng Nai, để hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với huyện Vĩnh Cửu tổ chức Lễ phát động Tuần lễ Đồng Nai xanh và hưởng ứng Ngày môi trường thế giới năm 2022.

Theo Sở Tài nguyên và Môi trường, từ năm 2017 đến nay, Đồng Nai đã phát động và duy trì sự kiện Tuần lễ Đồng Nai xanh với nhiều hoạt động thiết thực như: ra quân dọn dẹp, xóa các điểm nóng về ô nhiễm môi trường; tổ chức thu gom, phân loại chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại; trồng và chăm sóc cây xanh; nạo vét kênh mương và phát quang bụi rậm quy mô tỉnh đến các xã, phường.

Bên cạnh đó, Sở Tài nguyên và Môi trường còn phối hợp với UBND TP.Biên Hòa và các đơn vị liên quan tổ chức 5 điểm đổi chất thải lấy quà tặng tại các phường: Tân Phong, Tân Hiệp, Tân Mai, Tam Hiệp và Tam Hòa. Các loại chất thải được thu đổi đó là: chất thải có khả năng tái chế (giấy, vỏ bao bì kim loại), chất thải nguy hại (bao bì chai thuốc bảo vệ thực vật, pin điện tử, bao bì chất tẩy rửa) và chất thải điện tử (đồ điện tử hư hỏng).

L.V

Năm 2013, anh Đỗ Văn Kiên vào làm việc tại Khoa Xét nghiệm Bệnh viện ĐKKV Long Khánh. Không chỉ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, anh Kiên còn có nhiều sáng kiến, cải tiến ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành các công việc, mang lại hiệu quả cao.

Kỹ thuật viên Đỗ Văn Kiên cho biết, tháng 6-2021 dịch COVID-19 bắt đầu bùng phát mạnh tại Đồng Nai. Do là dịch bệnh mới nên anh và các đồng nghiệp phải thường xuyên tham gia các lớp tập huấn trực tiếp và trực tuyến do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Viện Pasteur TP.HCM, Trường đại học Y dược TP.HCM tổ chức nhằm cập nhật những kiến thức cần thiết phục vụ công tác phòng chống dịch như: lấy mẫu xét nghiệm, cách mặc trang phục bảo hộ, kiểm soát nhiễm khuẩn...

Cũng thời điểm này, Khoa Xét nghiệm Bệnh viện ĐKKV Long Khánh là một trong những phòng xét nghiệm của tỉnh được phép làm xét nghiệm sàng lọc, khẳng định SARS-CoV-2. Để thực hiện được nhiệm vụ quan trọng này, ngoài việc được trang bị máy móc, thiết bị cần thiết, bản thân kỹ thuật viên trưởng Đỗ Văn Kiên và các đồng nghiệp phải thường xuyên tham gia học tập các quy trình, các khâu trong tổ chức thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2.

"Kết quả xét nghiệm COVID-19 có ý nghĩa rất quan trọng, ảnh hưởng đến nhiều cá nhân, tập thể, kéo theo hàng loạt các biện pháp phòng chống dịch khác trên địa bàn. Do vậy, tất cả các khâu từ

Kỹ thuật viên trẻ có nhiều sáng kiến ứng dụng hiệu quả trong công việc

GIA NHÌ



Kỹ thuật viên Đỗ Văn Kiên nhập thông tin xét nghiệm trên phần mềm do anh cải tiến

lấy mẫu bệnh phẩm, mặc đồ bảo hộ, thực hiện xét nghiệm đến đọc kết quả xét nghiệm đều được chúng tôi thực hiện nghiêm túc, khắt khe, chính xác. Sau hơn nửa năm triển khai công tác xét nghiệm SARS-CoV-2, tất cả các kỹ thuật viên trong khoa đều đã thực hiện thành thạo", kỹ thuật viên Đỗ Văn Kiên cho hay.

Trong quá trình công tác, kỹ thuật viên Đỗ Văn Kiên đã có nhiều sáng kiến, cải tiến, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công việc. Cụ thể, anh Kiên đã xây dựng phần mềm phân công công việc hằng ngày cho kỹ thuật viên; phần mềm theo dõi hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao và dự trữ hằng tháng

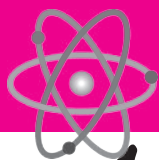
về hóa chất, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị y tế.

Ngoài ra, anh Kiên còn cải tiến phần mềm cập nhật dữ liệu xét nghiệm COVID-19 để các nhân viên y tế thuận lợi hơn trong việc dò kết quả xét nghiệm. Xây dựng phần mềm báo cáo nhân lực của Phòng Điều dưỡng và Phòng Hành chính quản trị để quản lý, theo dõi nhân lực của bệnh viện. Trong giao ban bệnh viện hằng ngày về nhân lực, Trưởng phòng Hành chính quản trị - tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Điều dưỡng và các điều dưỡng trưởng khoa nhờ phần mềm này sẽ nắm được thông tin trong ngày có bao nhiêu người nghỉ, nghỉ bao nhiêu ngày... thay vì phải in toàn bộ danh

sách ra giấy như trước kia để rà soát.

Chị Nguyễn Thị Nguyệt Anh, Trưởng phòng Điều dưỡng Bệnh viện ĐKKV Long Khánh nhận xét, Đỗ Văn Kiên là kỹ thuật viên trẻ năng động, sáng tạo, nhạy bén, luôn chịu khó học hỏi, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ, nhận được sự tin tưởng cao từ lãnh đạo, đồng nghiệp. Trong thời điểm dịch bệnh COVID-19 phức tạp, việc trả kết quả xét nghiệm chính xác, nhanh chóng của Khoa Xét nghiệm đã góp phần tích cực vào công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương nói chung và bệnh viện nói riêng.

G.N



Khát vọng

vươn tới đỉnh cao nghề nghiệp

MINH TÚ

Điểm chung của những người thợ trẻ giỏi ở chỗ luôn mang trong mình khát vọng vươn tới đỉnh cao nghề nghiệp, không ngừng học tập, lao động sáng tạo, đóng góp nhiều ý tưởng, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật... góp phần vào sự phát triển của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nỗ lực vươn lên

Một trong những điển hình tiêu biểu là chị Rơ Lan H'Anh, (công nhân Đội 16, Nông trường Suối Mơ, Công ty TNHH MTV cao su Chư Prông, tỉnh Gia Lai). Chia sẻ tại chương trình giao lưu, chị H'Anh cho biết, từ nhỏ chị thường theo mẹ ra lô cao su cạo mủ. Năm 2015, mẹ chị sức khỏe yếu không thể tiếp tục công việc nên chị đã xin vào làm công nhân cạo mủ thay mẹ. Thời gian đầu, tay nghề còn yếu, chị gặp không ít khó khăn.

Với mục tiêu "giỏi lý thuyết, vững thực hành" chị Rơ Lan H'Anh tự động viên mình nỗ lực vượt qua khó khăn, gắn bó với công việc mình đã chọn. May mắn, chị được các cô, chú, anh, chị đi trước chỉ bảo tận tình, bản thân chị tự rèn luyện và rút kinh nghiệm... Nhờ vậy, tại hội thi bàn tay vàng thu hoạch mủ cao su lần thứ XII năm 2020 do Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam tổ chức, chị H'Anh đã đoạt 3 giải, gồm: bàn tay vàng cấp ngành, tài năng trẻ và công nhân đồng bào dân tộc thiểu số có điểm tuyệt đối (100/100).

Đã 1 tháng trôi qua, nhưng ấn tượng về những người thợ trẻ giỏi tại Liên hoan người thợ trẻ giỏi toàn quốc lần thứ XIII năm 2022 tổ chức tại Đồng Nai vẫn còn đọng lại.



Anh Nguyễn Hồ Tấn (thứ 2 từ trái sang), Tổ trưởng Tổ vận tải, Nông trường cao su Long Thành đang trao đổi với công nhân về dàn máy 4 trong 1

Sau 2 năm làm kỹ sư dự án cho một số doanh nghiệp tư nhân, năm 2016, anh Nguyễn Văn Quang về làm kỹ sư cơ khí tại Xưởng cơ khí, Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau. Anh Quang chia sẻ, nhiệm vụ mà anh được phân công là bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị động của nhà máy nên đòi hỏi việc bảo dưỡng, sửa chữa là phải nhanh chóng khắc phục những hỏng hóc của máy móc, thiết bị, đảm bảo quá trình sản xuất thông suốt. Vì vậy, anh Quang không ngừng tìm tòi, học hỏi. Anh tìm hiểu cấu tạo, nguyên lý vận hành, những lỗi hỏng thường

gặp của máy móc, trang thiết bị và đọc tài liệu liên quan. Sau một năm kiên trì, anh đã hiểu và giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tốt nghiệp Trường đại học công nghiệp Quảng Ninh, anh Lương Văn Thuyết chọn Công ty Than Mạo Khê - TKV, tỉnh Quảng Ninh (thuộc Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam) làm bến đỗ cho sự nghiệp của mình. Anh Thuyết cho hay, anh có 3 năm trực tiếp làm việc dưới mỏ. Môi trường làm việc dưới mỏ chật hẹp, thiếu dưỡng khí, ánh sáng, thậm chí là luôn phải đối



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh và Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Nguyễn Anh Tuấn trao biểu trưng và bằng khen cho những người thợ trẻ giỏi toàn quốc

diện với những nguy hiểm. Thế nhưng với lòng yêu nghề, anh Thuyết đã vượt lên chính mình, tham gia sản xuất an toàn, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm sau khi khai thác. Với những nỗ lực của bản thân từ năm 2016 đến nay, anh Thuyết chuyển lên làm kỹ thuật viên công trường với nhiệm vụ theo dõi tiến độ công việc tại công trường, tham mưu về vật tư, kiểm tra chất lượng sản phẩm...

Những "cây sáng kiến" trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp

Nỗ lực vượt khó vươn lên, tìm tòi, học hỏi không chỉ giúp người thợ trẻ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao mà từ đây, nhiều ý tưởng, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã ra đời.

Chưa từng trải qua đào tạo bài bản nhưng với niềm đam mê máy móc và tinh thần ham học hỏi, anh Nguyễn Hồ Tấn từ một nhân viên bảo vệ Nông trường cao su Long Thành vươn lên làm Tổ trưởng Tổ vận tải Nông trường cao su Long Thành. Đặc biệt, gần 8 năm với vai trò Tổ trưởng Tổ vận tải anh

đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Trong đó có thể kể đến là dàn máy 4 trong 1 phục vụ chăm sóc cây cao su.

Anh Hồ Tấn cho biết, vườn cao su sau khi trồng mới sẽ được trồng đậu kudzu để giữ độ ẩm, tăng độ phì nhiêu cho đất. Tuy nhiên, nếu trồng bằng phương pháp thủ công mỗi lao động chỉ trồng được khoảng 3 héc ta/ngày và số tiền phải trả cho một ngày trồng đậu là 150 ngàn đồng/người/héc ta. Từ thực tế đó, anh Tấn đã cùng với đồng nghiệp nghiên cứu và tạo ra dàn máy 4 trong 1 vừa vun luống, trồng đậu, bón phân, làm cỏ từ dàn cày đã cũ gắn thêm phễu và mô tơ thủy lực. Với dàn máy 4 trong 1, một tài xế điều khiển máy có thể trồng 15 héc ta/ngày với chi phí gần 94 ngàn đồng/héc ta. Dàn máy 4 trong 1 còn giúp tiết kiệm các chi phí liên quan đến bón phân, làm cỏ. Ngoài dàn máy 4 trong 1, anh Tấn còn chế tạo các dàn máy cào cành cây, cào cỏ, dàn bừa cỏ đường băng... giúp việc chăm sóc cây cao su dễ dàng và hiệu quả hơn.

Gần 6 năm làm việc tại công ty, anh Nguyễn Văn Quang (Công ty cổ phần phân bón đầu khỉ Cà Mau) đã đóng góp nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, làm lợi cho doanh nghiệp ở nhiều mặt. Tính từ cuối năm 2019 đến cuối năm 2020, anh Quang đã nghiên cứu và đưa ra giải pháp Giảm tiêu dầu và hư hỏng các lá van 1 chiều máy nén K06102AB giúp máy nén giảm tiêu hao dầu từ 4 lít/ngày xuống còn 0,36 lít/ngày và không còn tình trạng các lá van một chiều các cấp bị gãy... làm lợi cho doanh nghiệp gần 3,5 tỷ đồng (tính từ tháng 11-2019 đến nay). Cũng trong năm 2020, anh Quang đã cho ra đời sáng kiến Thiết kế, gia công rootvalve cho bơm dầu U29205A/P1A giúp chủ động vật tư lắp đặt, giảm chi phí và thời gian mua vật tư chính hãng từ nước ngoài, tăng tuổi thọ của máy móc, trang thiết bị... Chỉ tính riêng trong năm 2021 anh đã có 10 sáng kiến và hợp lý hóa sản xuất (đang chờ quyết định công nhận).

Với 8 sáng kiến, giải pháp kỹ thuật được công nhận từ năm 2015 đến nay, anh Huỳnh Ngọc Hoàng, cán bộ kỹ thuật Đội Quản lý lưới điện, Công ty Điện lực Hóc Môn (thuộc Tổng công ty điện lực TP.HCM) đã làm lợi cho doanh nghiệp hơn 14 tỷ đồng và tiết kiệm hàng ngàn giờ lao động mỗi năm cho công ty. Trong đó nổi bật là sáng kiến Cải tiến bộ thanh đồng bản tại vị trí cáp vào tủ điện tổng dùng cho trạm biến thế đo đếm hạ thế áp dụng trong công tác sản xuất, kinh doanh tại đơn vị được công nhận năm 2021 góp phần làm lợi cho doanh nghiệp 7,2 tỷ đồng/năm.

M.T

Để phát triển nông nghiệp xứng tầm với đô thị sân bay trong tương lai, H.Long Thành đã xây dựng kế hoạch phát triển nông nghiệp công nghệ cao (NNCNC), nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn huyện đến năm 2025.

Trong đó, các xã vẫn còn quỹ đất nông nghiệp lớn được khuyến khích, thúc đẩy phát triển NNCNC, góp phần xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh cao.

Vấn quan tâm phát triển nông nghiệp

Theo báo cáo của UBND H.Long Thành, với định hướng phát triển đô thị, quỹ đất dành cho đất nông nghiệp của H.Long Thành ngày càng thu hẹp. Cụ thể, năm 2021, tổng diện tích gieo trồng trên địa bàn huyện đạt hơn 19,5 ngàn ha, giảm 19,65% so với cùng kỳ năm ngoái do địa phương bàn giao đất cho dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án phi nông nghiệp khác. Trong đó, diện tích cây hàng năm còn gần 7,9 ngàn ha, cây công nghiệp lâu năm còn hơn 10 ngàn ha và gần 1,6 ngàn ha diện tích cây ăn trái.

Tuy nhiên, năm 2021, giá trị sản xuất nông lâm thủy sản của huyện đạt trên 2,7 ngàn tỷ đồng, tăng 3,96% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn mức tăng trưởng chung của toàn tỉnh. Huyện cũng quan tâm xây dựng chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) nên

Đô thị sân bay phát triển nông nghiệp công nghệ cao

BÌNH NGUYỄN



Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi thăm trang trại trồng rau trong nhà màng tại H.Long Thành

đến nay, toàn huyện đã có 15 sản phẩm OCOP, trong đó có 9 sản phẩm đạt hạng 4 sao. Toàn huyện hiện có 9 HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, hầu hết đều phát triển theo hướng ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sạch.

Ông Trần Văn Thân, Phó chủ tịch UBND huyện Long Thành cho biết, với định hướng phát triển đô thị sân bay, quỹ đất dành cho đất nông nghiệp của H.Long Thành ngày càng thu hẹp nên khó xây dựng vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn. Nhưng trong năm 2022, địa phương tiếp tục đặt mục tiêu cao với giá trị sản xuất nông lâm thủy sản đạt trên 2,8 ngàn

tỷ đồng, tăng từ 3,7-4% so với cùng kỳ năm 2021.

Thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao

Về định hướng quy hoạch đất phát triển nông nghiệp của H.Long thành là gần 7,3 ngàn ha, chiếm 16,9% tổng diện tích toàn huyện. Đa số quỹ đất nông nghiệp đều được quy hoạch theo định hướng phát triển NNCNC hoặc dành để phát triển dự án NNCNC. Cụ thể, xã Long Đức quy hoạch quỹ đất nông nghiệp là hơn 1 ngàn ha, chiếm tỷ lệ 34,68% diện tích toàn xã và phần lớn quỹ đất này đều để phát triển dự án NNCNC. Xã Bình An quy



Dự án trồng rau, trái công nghệ cao của Công ty TNHH Đầu tư sản xuất và phát triển nông nghiệp WinEco tại xã Long Phước, H.Long Thành

● Giai đoạn 2022-2025, các xã có tiềm năng, lợi thế phát triển NNCNC như Bình An, Cẩm Đường, Long Đức, Long Phước, Bàu Cạn, Tân Hiệp, Phước Bình phấn đấu xây dựng được từ 1-2 vùng sản xuất NNCNC.

hoạch đất trồng trọt, đất dự án nông nghiệp công nghệ cao với quy mô hơn 1,3 ngàn ha...

Trong thực tế, huyện đã thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vốn lớn phát triển NNCNC. Nổi bật là dự án đầu tư của Công ty TNHH Đầu tư sản xuất và phát triển nông nghiệp WinEco đang đầu tư nông trường trồng rau công nghệ cao trong nhà màng, nhà lưới, nhà kính tại xã Long Phước, H.Long Thành với quy mô gần 84ha. Đây là vùng sản xuất rau sạch công nghệ cao đầu tiên của tỉnh Đồng Nai đã được cấp mã số vùng trồng xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

Ông Nguyễn Thanh Thảo, Giám đốc vùng của Công ty TNHH Đầu tư sản xuất và phát triển nông nghiệp WinEco cho biết, nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm cho sản phẩm rau củ quả tươi, WinEco thực hiện quy trình sản xuất tập trung khép kín, tuân

thủ nghiêm ngặt các tiêu chí về mẫu mã, chất lượng và an toàn thực phẩm: từ việc chọn nguồn đất - nước, giống, gieo hạt, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế - đóng gói - bảo quản sau thu hoạch và vận chuyển đến tiêu thụ vào hệ thống siêu thị. Dự kiến trong tháng 4, trung bình mỗi tháng, nông trường này sẽ cung cấp ra thị trường từ 120-130 tấn rau sạch và khoảng 140 tấn dưa lưới. Hiện nông trường đang tạo việc làm cho khoảng 200 lao động nông nghiệp. Mục tiêu lớn nhất của việc đầu tư dự án NNCNC của doanh nghiệp là sẽ tổ chức liên kết, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật canh tác an toàn đến người nông dân để hướng đến phát triển nông nghiệp công nghệ cao, an toàn tại địa phương.

Theo ông Phạm Ngọc Vinh, Phó phòng Kinh tế huyện Long Thành, hiện địa phương đã thu hút được một số doanh nghiệp

đầu tư dự án NNCNC. Trên cơ sở các vùng sản xuất nông nghiệp được quy hoạch phát triển NNCNC, huyện cũng xây dựng kế hoạch hỗ trợ hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ đáp ứng yêu cầu cần thiết về điện, nước, đường giao thông...tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư.

Tuy nhiên, khó khăn không nhỏ hiện nay là đầu tư làm NNCNC cần số vốn lớn. Trong đó vướng mắc lớn nhất hiện nay là để đầu tư mô hình sản xuất NNCNC, các hộ dân hoặc nhà đầu tư đều cần phải xây dựng các hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, kinh doanh như khu sơ chế, nhà kho, lò sấy, lán trại, nhà ở cho công nhân... Tuy nhiên, việc thực hiện các công trình xây dựng trên hiện đang vướng rất nhiều thủ tục về đất đai, xây dựng, giới thiệu địa điểm đầu tư...Khó khăn khác, do địa phương có rất nhiều dự án trọng điểm quốc gia, theo đó, giá đất tăng cao cũng là rào cản để người dân, nhà đầu tư tích lũy quỹ đất lớn để phát triển sản xuất NNCNC với quy mô lớn.

B.N

Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với yêu cầu thực tế của địa phương

MAI CHI

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đào tạo nghề cho lao động nông thôn (LĐNT) là một trong những yếu tố quan trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, giảm nghèo bền vững và các vấn đề an sinh xã hội ở nông thôn; là cơ sở quyết định việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và là lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh - quốc phòng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng giai cấp nông dân xứng tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Năm 2022, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI của tỉnh và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho LĐNT và giải quyết việc làm cho LĐNT là vấn đề lớn và có ý nghĩa chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thời gian qua, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, song được sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, sự quyết tâm, nỗ lực của toàn Đảng bộ, chính quyền cùng với sự đồng tình, ủng hộ của người dân nên tỉnh Đồng Nai phát triển khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Đặc biệt là công tác đào tạo nghề cho LĐNT đạt kết quả khích lệ, đáp ứng nhu cầu của người lao động; hiệu quả đào tạo nghề ngày càng được nâng lên rõ rệt, đúng mục tiêu đề ra, trong đó, trú trọng từ việc điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề, xác định nghề cần đào tạo, đến việc tổ chức giảng dạy nghề



Giáo viên đoàn Đồng Nai với mô hình đóng mở cửa tự động tham gia Hội giảng Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp năm 2018

gắn với giải quyết việc làm và nâng cao năng suất, tăng thu nhập cho LĐNT và giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương..., góp phần giảm nghèo bền vững trong khu vực nông thôn.

Với chủ trương công tác dạy nghề xuất phát từ thực tế, gắn liền với các mô hình kinh tế tại địa phương cũng như thời gian và địa điểm dạy nghề phải được tính toán sao cho phù

hợp với với thời gian làm việc và khoảng cách đi lại của người lao động. Đối với lao động trẻ tỉnh có những định hướng để hướng họ học những ngành nghề nhằm chuyển dịch từ lao động nông nghiệp sang lao động phi nông nghiệp để họ vào làm tại các khu, cụm công nghiệp trong tỉnh. Đối với lao động lớn tuổi thì được định hướng học nghề phục vụ sản xuất nông nghiệp tại



Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và nâng cao năng suất, tăng thu nhập cho lao động nông thôn

chỗ như chăn nuôi, trồng trọt, đan lát... vừa phù hợp, lại góp phần nâng cao năng suất và thu nhập cho người lao động. Đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay, công tác dạy nghề được tỉnh hướng đến yêu cầu của chuyển đổi số trong nền kinh tế và hội nhập quốc tế. Phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, các ngành nghề về công nghệ số phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số...

Từ những chủ trương trên, thời gian qua bằng nhiều giải pháp tích cực và đồng bộ, giai đoạn 2012 - 2022 tỉnh đã tổ chức được 2.224 lớp, đào tạo nghề cho 65.579 người lao động nông thôn, trong đó: Nghề nông nghiệp: 36.098 người, chiếm 55,05%; nghề phi nông nghiệp: 29.481 người, chiếm 44,95%. Có 60.289 người tốt nghiệp và 54.632 người có

việc làm, tỷ lệ có việc làm sau khi học nghề của các khóa đạt 90,62% (54.632/60.289). Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo ở khu vực nông thôn lên 65% cuối năm 2020 (trong đó, qua đào tạo nghề 50%).

Bên cạnh đó, tỉnh đã chú trọng tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn nhằm ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Trong 10 năm qua, tỉnh đã tổ chức đào tạo cho 25.404 thanh niên học nghề LĐNT, kết quả sau học nghề, có trên 90% thanh niên tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm mới với thu nhập cao hơn, đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng LĐNT cũng như chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 65,02%. Đến nay, chất lượng lao động của

thanh niên nông thôn trên địa bàn tỉnh đã có bước cải tiến đáng kể, thông qua công tác dạy nghề LĐNT đã góp phần giúp cho hàng chục ngàn thanh niên nông thôn (đặc biệt là đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người nghèo...) được tiếp thu kiến thức khoa học kỹ thuật, kỹ năng nghề để tham gia vào thị trường lao động yêu cầu lao động kỹ thuật có tay nghề cao như hiện nay.

Ngoài ra, công tác dạy nghề cho nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp cũng được tỉnh quan tâm đẩy mạnh. Giai đoạn 2012 - 2022, tỉnh đã tổ chức đào tạo cho 28.786 nông dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp (tại hộ gia đình) học nghề LĐNT, ngoài những kinh nghiệm truyền thống, qua các lớp học nghề, người nông dân nông thôn đã trang bị cho

mình được vốn kiến thức và những kỹ năng cần thiết để từ đó phát huy được hiệu quả trong sản xuất, nhiều người đã biết nắm bắt cơ hội và biết ứng dụng tốt những kỹ thuật, khoa học, công nghệ mới vào trong sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm mới cho nhiều lao động, tận dụng thời gian nhàn rỗi trong lao động nông nghiệp, tăng thêm thu nhập cho mình, gia đình và người LĐNT, có nhiều cơ hội để giảm nghèo, thoát nghèo bền vững trong khu vực nông thôn làm giàu cho bản thân, gia đình góp phần nâng cao đời sống.

Từ những kết quả đạt được trong công tác đào tạo nghề cho LĐNT trong thời gian qua đã góp phần xây dựng thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh với các tiêu chí giảm nghèo, việc làm, thu nhập, chuyển dịch cơ cấu lao động ở nông thôn đưa tỉnh Đồng Nai đi đầu cả nước về xây dựng nông thôn mới, tính đến nay, Đồng Nai có 11/11 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới, 133/133 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới và hoàn thành Chương trình nông thôn mới năm 2019, tính đến đầu năm 2022, Đồng Nai có 65 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao và 08 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Có thể khẳng định, với những kết quả đạt được trong công tác dạy nghề cho LĐNT gắn với yêu cầu thực tế của địa phương trong thời gian qua đã giúp người lao động ở khu vực nông thôn tạo việc làm bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đồng thời, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, giảm nghèo và nâng tỷ lệ lao



Công nhân sau khi được đào tạo nghề làm việc ở xưởng may gia công của Công ty TNHH MTV Đức Lâm (huyện Cẩm Mỹ)

động qua đào tạo nghề...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm cần được nghiêm túc nhìn nhận để khắc phục trong thời gian tới, như: Công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về việc làm, dạy nghề ở một số nơi vẫn chưa được quan tâm đúng mức; ngành nghề đào tạo chưa đa dạng, một số ngành nghề đào tạo chưa phù hợp nên chưa phát huy được đặc thù, thế mạnh và mục tiêu phát triển sản xuất ở địa phương để giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động; nguồn ngân sách địa phương thực hiện chương trình còn hạn chế. Một số mô hình đào tạo nghề cho LĐNT có hiệu quả trên địa bàn còn hạn chế, chưa nhân rộng được nhiều, chưa gắn với quy hoạch chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương nên hiệu quả chưa cao.

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, cấp ủy, chính quyền, các đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo sát

sao hơn nữa, khắc phục những hạn chế và khuyết điểm; đồng thời thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, cụ thể như:

Một là, tiếp tục tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư (khóa XI); Thông tri số 22-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”, tạo sự chuyển biến thật sự về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân về việc làm, dạy nghề, nhất là đào tạo nghề cho LĐNT. Xác định rõ công tác dạy nghề cho LĐNT là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp.

Hai là, các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dạy nghề. Đồng thời, phát triển chương trình, nội dung đào tạo các cấp trình độ giáo dục dạy nghề phù hợp với yêu cầu của chuyển đổi số trong



Khu công nghiệp Xuân Lộc thu hút nhiều lao động nông thôn

nền kinh tế và hội nhập quốc tế. Phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, các ngành nghề về công nghệ số phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số...

Ba là, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho LĐNT, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, rút ngắn tỷ lệ lao động qua đào tạo giữa khu vực nông thôn và thành thị. Trong đó, tập trung đào tạo nhân lực có chất lượng phục vụ sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại; đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, chuyển một bộ phận lao động nông thôn sang làm công nghiệp, dịch vụ và ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Bốn là, đào tạo nguồn nhân lực nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa, thực chất, đi theo chiều sâu, hiệu quả, bền vững, lấy nông dân ở nông thôn làm chủ thể, đem lại chuyển biến tích cực, rõ nét hơn về chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm, thu nhập bền vững cho người dân gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030 và hướng đến năm 2045. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và cán bộ quản lý dạy nghề phục vụ hội nhập quốc tế; đồng thời, phát triển năng lực số cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; phát triển các ứng dụng số, học liệu số tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp...

Năm là, chuyển đổi hình thức đào tạo đại trà sang hình thức đào tạo nghề theo địa chỉ, gắn với quy hoạch ngành nghề đào tạo theo hướng đổi mới và chuyển mạnh từ dạy nghề trình độ thấp sang trình độ

cao, gắn chặt giữa đào tạo với quản lý, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tái cơ cấu lại nông nghiệp phục vụ việc đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững nhằm kết nối nông nghiệp với công nghiệp với phát triển du lịch sinh thái. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho LĐNT gắn với yêu cầu thực tế của địa phương.

Sáu là, nâng cao nhận thức và hợp tác quốc tế, trong đó; tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số trong công tác dạy nghề cho LĐNT thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; chú trọng biểu dương, tôn vinh những tập thể, cá nhân có kết quả tích cực, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học từ chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng. Tăng cường trao đổi, học tập chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dạy nghề cho LĐNT với các quốc gia, tổ chức quốc tế...

M.C

ThS-BS Đỗ Trung Dũng, Trưởng khoa Ngoại lồng ngực - tim mạch Bệnh viện ĐK Thống Nhất cho biết, vừa qua khoa đã triển khai thành công kỹ thuật điều trị huyết khối tĩnh mạch sâu bằng thuốc tiêu sợi huyết trực tiếp và can thiệp tĩnh mạch vùng chậu để điều trị cho nhiều bệnh nhân. Kỹ thuật này rất khó thực hiện, trước kia chưa từng được triển khai tại Đồng Nai.

Điển hình như mới đây bệnh viện đã điều trị can thiệp thành công cho 2 bệnh nhân nữ. Bệnh nhân đầu tiên là chị M.T.T.N. (31 tuổi, ngụ H.Vĩnh Cửu) bị sưng đau chân trái khiến bệnh nhân rất khó chịu, căng tức ở chân. Bệnh nhân đã đi khám ở một số nơi nhưng không cải thiện nên đến khám tại Bệnh viện ĐK Thống Nhất. Qua khai thác bệnh sử, bác sĩ ghi nhận bệnh nhân bị nhiễm COVID-19 cách đây hơn 1 tháng với triệu chứng nhẹ. Bệnh nhân đã 2 lần sinh đẻ, hiện tại đang tự ngừa thai bằng thuốc tránh thai đường uống. Vài năm trở lại đây, bệnh nhân có triệu chứng tê chân trái hơn bên phải nhưng chưa từng đi khám. Qua thăm khám, bác sĩ nhận thấy bệnh nhân bị sưng nóng từ đùi đến cẳng bàn chân, mạch ở mu bàn chân vẫn đập tốt, vận động thụ động căng tức nhẹ, bắp chân trái to hơn chân phải 3cm. Nghi ngờ bệnh nhân bị huyết khối tĩnh mạch sâu nên các bác sĩ đã cho bệnh nhân làm xét nghiệm máu và siêu âm mạch máu 2 chân. Kết quả tĩnh mạch sâu chân bên trái của bệnh nhân bị tắc hoàn toàn từ vùng khoeo lên đến tầng chậu.



Các bác sĩ Khoa Ngoại lồng ngực tim mạch Bệnh viện ĐK Thống Nhất thực hiện ca can thiệp cho bệnh nhân

Triển khai kỹ thuật cao trong điều trị bệnh lý mạch máu

NHƯ THUẦN

Bệnh nhân sau đó tiếp tục được chụp MSCT mạch máu, kết quả ghi nhận tình trạng huyết khối lấp đầy hệ tĩnh mạch sâu. Ngoài ra, hình ảnh CT Scan còn chỉ ra bệnh nhân có tĩnh mạch vùng chậu trái bị chèn ép bởi động mạch đùi phải.

Nhận thấy tình trạng bệnh cấp tính, các bác sĩ đã lên phương án can thiệp cho bệnh nhân bằng 2 kỹ thuật mới nhằm làm tiêu cục máu đông ở chân và can thiệp làm mở rộng thông thoáng vị trí tĩnh mạch bị chèn ép. Sau khi hoàn thành can thiệp, chân trái của bệnh nhân giảm sưng đau rõ và bệnh nhân đã đi lại gần như bình thường.

Tương tự như bệnh nhân N, bệnh nhân N.T.S, 37 tuổi cũng đang sử dụng thuốc ngừa thai đường uống, đột ngột bị sưng đau chân và phát hiện huyết khối tĩnh mạch sâu tới gần sát tĩnh mạch chủ, tĩnh mạch chậu trái bị chèn ép rất nặng gây hẹp khít. Bệnh nhân đã được các bác sĩ sử dụng kỹ thuật tiêu sợi huyết trực tiếp vào vùng

máu đông để làm tan cục máu đông và sau đó can thiệp nong rộng vùng tĩnh mạch chậu bị hẹp. Sau can thiệp 3 ngày bệnh nhân giảm sưng đau, được cho về theo dõi tại nhà và tái khám tại bệnh viện.

ThS-BS Đỗ Trung Dũng cho biết, trên đây chỉ là hai trong số rất nhiều bệnh nhân bị huyết khối tĩnh mạch sâu đã được chẩn đoán và điều trị tại bệnh viện. Với những trường hợp này, các bác sĩ đặt 1 kim dài có nhiều lỗ chuyên dụng từ vùng khoeo vào tĩnh mạch chủ chậu của bệnh nhân (khoảng 70cm). Sau đó, bơm thuốc tiêu sợi huyết liên tục trong 24 tiếng để làm cho cục máu đông tan hết, rồi tiếp tục can thiệp nong rộng tĩnh mạch chậu bị hẹp để không bị chèn ép nữa. Chỉ 3 ngày sau can thiệp, bệnh nhân đã có những chuyển biến tích cực, được xuất viện về nhà tiếp tục theo dõi, sử dụng thuốc theo đúng chỉ định của bác sĩ.

Được biết, trước đây khi chưa có kỹ thuật điều trị huyết khối tĩnh mạch sâu bằng thuốc

tiêu sợi huyết trực tiếp và can thiệp tĩnh mạch vùng chậu, các bác sĩ thường sử dụng thuốc chống đông hoặc đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ để phòng ngừa thuyên tắc phổi lớn cho bệnh nhân. Cả 2 phương pháp này không mang lại hiệu quả tuyệt đối. Đặt lưới lọc để phòng ngừa thuyên tắc phổi nhưng không phòng được hội chứng hậu huyết khối; còn dùng thuốc cũng có những chống chỉ định của thuốc, nhưng nguyên nhân chèn ép tĩnh mạch vùng chậu vẫn còn nên bệnh nhân có nguy cơ tái lại rất cao.

“Kỹ thuật điều trị huyết khối tĩnh mạch sâu bằng thuốc tiêu sợi huyết trực tiếp và can thiệp tĩnh mạch vùng chậu là kỹ thuật rất tiên tiến, giúp bệnh nhân giải quyết được ngọn huyết khối và các biến chứng của huyết khối. Vì huyết khối tĩnh mạch sâu chỉ dưới không chỉ gây ra các triệu chứng khó chịu ở chân mà còn có khả năng gây thuyên tắc động mạch phổi, một nguyên nhân gây đột tử quan trọng cả trong và ngoài bệnh viện”, ThS-BS Đỗ Trung Dũng cho biết thêm.

Tuy nhiên, không phải trường hợp nào bị huyết khối tĩnh mạch sâu cũng có thể dùng thuốc tiêu sợi huyết để điều trị. Có những nhóm chống chỉ định dùng thuốc tiêu sợi huyết như: bệnh nhân bị huyết áp cao; có chấn thương vùng đầu; có tổn thương mạch máu não gần nhất 3 tháng; có tiền sử xuất huyết, đặc biệt là xuất huyết tiêu hóa, dạ dày; chống chỉ định với thuốc chống đông; mẫn cảm với thành phần của thuốc tiêu sợi huyết; có điều trị xuất huyết trong vòng 6 tháng. Trường hợp chống chỉ định dùng thuốc tiêu sợi huyết thì các bác sĩ dùng kỹ thuật đặt lưới lọc hoặc dùng thuốc.

N.T

Tăng cường công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học về y dược cổ truyền

THU HÀ

Đó là một trong những mục tiêu chính của kế hoạch phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược học hiện đại đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vừa được Sở Y tế ban hành cuối tháng 5-2022. Kế hoạch nhằm phát triển toàn diện y dược cổ truyền, tăng cường kết hợp y học hiện đại nhằm bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Theo đó, mục tiêu mà kế hoạch đặt ra đến năm 2030 là tăng cường năng lực khám bệnh, chữa bệnh, tăng cường phát triển nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị trong khám chữa bệnh y dược cổ truyền: 80% trạm y tế có bác sĩ, y sĩ y dược cổ truyền. Phấn đấu đến năm 2025 phát triển Bệnh viện Y dược cổ truyền thành Bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền - phục hồi chức năng tỉnh. Chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị theo định hướng đa khoa, lấy y dược cổ truyền làm nòng cốt, kết hợp phát triển hệ thống vật lý trị liệu - phục hồi chức năng nhằm thực hiện tốt nhu cầu nghiên cứu, điều trị, giảng dạy, chỉ đạo tuyến về y dược cổ truyền - phục hồi chức năng; 95% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa có y dược cổ truyền; 100% trạm y tế xã, phường có triển khai hoạt động tư vấn sử dụng y dược cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe hoặc tổ chức khám bệnh; Tăng tỷ lệ khám, chữa bệnh y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y học hiện đại, đạt tỷ lệ 25% tuyến tỉnh vào năm 2030, tuyến huyện xã đạt 30%.

Tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học về y dược cổ truyền được ứng dụng trong thực tiễn; triển khai các nhiệm vụ khoa học



Kết hợp khám chữa bệnh y học cổ truyền với y học hiện đại

và công nghệ về y dược cổ truyền. Quy hoạch vùng chuyên trồng, chế biến cây, con làm thuốc theo hướng công nghiệp, nghiên cứu điều tra, bảo tồn gen về dược liệu, cây thuốc quý...

Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại, 100 % bác sĩ y học cổ truyền được đào tạo liên tục hoặc đào tạo chuyên sâu sau đại học về y học hiện đại. Gia tăng tỷ lệ khám, chữa bệnh số lượng cơ sở khám chữa bệnh có lồng ghép y học cổ truyền và y học hiện đại.

Kế hoạch tập trung triển khai các nội dung như: tổ chức bộ máy chuyên trách và nhân lực để phát triển y dược cổ truyền; phát triển hệ thống khám chữa bệnh với phát triển bệnh viện y dược cổ truyền tỉnh thành Bệnh viện đa khoa y dược cổ truyền - phục hồi chức năng tỉnh; củng cố phát triển khoa y dược cổ truyền tại các bệnh viện đa khoa tỉnh, bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện đa khoa khu vực; Trung tâm y tế các huyện, thành phố kết hợp hiệu quả giữa y dược cổ truyền và y học hiện đại; phát triển cây dược liệu, nâng cao chất lượng, chủng loại dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền về phát triển y dược cổ truyền.



Phát triển vườn cây thuốc nam tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

Ngành y tế chủ trương triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về y dược cổ truyền, tối thiểu 2 nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh, ngành/năm. Tăng cường hợp tác với các đơn vị, cá nhân trong việc liên kết các dòng sản phẩm y dược cổ truyền, thực phẩm chức năng. Tạo đầu ra cho các sản phẩm vùng trồng nguyên liệu trên địa bàn tỉnh.

Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện có 1 bệnh viện y học cổ truyền với quy mô 180 giường bệnh, 8 bệnh viện công lập và 8 trung tâm y tế huyện, thành phố có khoa y học cổ truyền. Đến năm 2020, tỷ lệ khám chữa bệnh y học cổ truyền tuyến tỉnh là 15,2%, tuyến huyện là 28% và tuyến xã là trên 22%. Nhân lực làm công tác y dược cổ truyền tuyến tỉnh chiếm 5,2% tổng nhân lực tuyến tỉnh, tuyến huyện là 9,2% và tuyến xã là 5,3%.

Từ năm 2011 đến nay, đã có 62 đề tài nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực y học cổ truyền cấp cơ sở, 2 đề tài cấp tỉnh được nghiệm thu và ứng dụng. Hiện tại, các đơn vị của ngành y tế Đồng Nai vẫn tiếp tục thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học, 14 đề tài nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực y dược cổ truyền đang được triển khai, trong đó có 1 đề tài cấp nhà nước, 1 đề tài cấp tỉnh và 12 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

T.H

Ngày càng có nhiều doanh nghiệp (DN) sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng hàng hóa, dịch vụ của nhau, xây dựng nguồn cung ứng trong nước.

Hiện nay, trước nguy cơ phụ thuộc và bị ảnh hưởng bởi sự bấp bênh từ thị trường thế giới thì việc các DN hợp tác lẫn nhau đang mang lại hiệu quả lớn. Điều này giúp hỗ trợ trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, giữ vững thị phần, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Thúc đẩy tiềm năng hợp tác

Là thành viên của Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai, chuyên sản xuất, lắp đặt cửa nội thất bằng nhôm cho các công trình xây dựng, ông Đinh Đức Điền, Giám đốc Công ty TNHH An Gia, nhận định tiềm năng hợp tác giữa các DN nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh là rất lớn.

Theo ông Điền, với gần 600 DN, hội viên nên khi tham gia các hoạt động của Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai cũng như các chương trình kết nối, hợp tác, ông đã nhận được những đơn hàng mới. "Bên cạnh nỗ lực tìm kiếm khách hàng của mình, DN cũng nhận được nhiều sự quan tâm, động viên; nhiều công ty, hội viên tìm đến An Gia để đặt hàng, chứng tỏ sự liên kết hội viên đã mang lại hiệu quả nhất định" - ông Đinh Đức Điền chia sẻ.

Tương tự, ông Nguyễn Hữu Thật, Giám đốc Công ty CP Đầu tư Diệp Nam Phương, chuyên lĩnh vực xuất nhập khẩu và gia công chế tạo trên chất liệu thép không gỉ phục vụ cho sản xuất công nghiệp, xây dựng, y tế, thực

Doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh sử dụng dịch vụ, hàng hóa của nhau

VĂN GIA



Các doanh nghiệp, hội viên Hội doanh nhân Đồng Nai tham quan, tìm hiểu cơ hội hợp tác, mua bán sản phẩm tại Công ty TNHH Tương Lai

Đối với Hiệp hội Gỗ và thủ công mỹ nghệ Đồng Nai, đơn vị đang xây dựng sàn giao dịch thương mại ngành gỗ. Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Thủ công mỹ nghệ Đồng Nai LÊ XUÂN QUÂN cho biết, với hàng trăm hội viên trong đơn vị và các DN sản xuất chế biến gỗ không chỉ Đồng Nai mà còn ở các tỉnh, thành lân cận, giao dịch thị trường gỗ là rất lớn. Hiệp hội Gỗ và thủ công mỹ nghệ Đồng Nai đặt quyết tâm và cơ bản vạch ra chiến lược để phát triển, thúc đẩy giao thương trong nước, quốc tế, đặc biệt là phấn đấu hình thành một trung tâm triển lãm tập trung cho ngành gỗ tại địa phương.

phẩm, cho hay sản phẩm hiện nay của công ty được bán rất nhiều cho các DN trên địa bàn tỉnh. Với việc phát triển công nghiệp sản xuất, chế tạo mạnh như hiện nay, cơ hội cung ứng hàng hóa ra thị trường, nhất là phục vụ trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ của công ty đang rất tiềm năng.

Để thúc đẩy DN sử dụng chéo sản phẩm, hàng hóa dịch vụ của nhau, Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai đang đẩy mạnh các hoạt động liên kết, hợp tác trong nội bộ cộng đồng doanh nhân trẻ và liên kết, hợp tác với các tổ chức, DN bên ngoài. “Chúng tôi đang nỗ lực duy trì kết nối giao thương, sử dụng sản phẩm của nhau và thực hiện thống kê các hoạt động giao thương. Việc này

sẽ được hệ thống hóa bằng số liệu cụ thể trong thời gian tới” - ông Phạm Thế Linh, Chi hội trưởng Chi hội Doanh nhân trẻ TP.Biên Hòa cho hay.

Tận dụng các ưu thế của nhau

DN hoạt động trong lĩnh vực cơ khí, tự động hóa, Giám đốc Công ty TNHH Astek (TP.Biên Hòa) Lê Xuân Thời cho biết, đơn vị cùng một số đối tác cùng ngành nghề, lĩnh vực liên kết với nhau để cùng hỗ trợ mỗi khi gặp khó khăn. “Chúng tôi có nhiều DN nhỏ và vừa, sản xuất các mặt hàng cơ khí, chế tạo lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ cùng nhau hợp tác nên có thể tận dụng được các ưu thế của nhau. Khi DN này gặp khó, DN kia

có thể giúp đỡ hoặc khi cần dùng sản phẩm, chi tiết nào đó cũng sẽ ưu tiên dùng hàng của nhau vừa giúp tiêu thụ sản phẩm, vừa giảm được các khâu trung gian” - ông Thời nói.

Trong lĩnh vực sản xuất bao bì, Giám đốc Công ty TNHH Bao bì Ngọc Thanh Phước (Khu công nghiệp Hố Nai, H.Trảng Bom) Nguyễn Thị Kim Tuyến cho hay, DN mong muốn sẽ có thêm sự hợp tác, sử dụng hàng hóa dịch vụ, nhất là nguồn nguyên, vật liệu của các đối tác là DN Việt trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho việc chế tạo mặt hàng bao bì. Bên cạnh đó, đối với các DN nhỏ và vừa, DN khởi nghiệp khác gặp khó khăn trong thiết kế nhãn mác, bao bì sản phẩm thì Ngọc Thanh Phước sẵn sàng hỗ trợ.

“Chúng tôi có thể hỗ trợ tốt hơn cho các DN khởi nghiệp trong vấn đề lựa chọn mẫu mã, bao bì sản phẩm để quảng bá hình ảnh, đưa sản phẩm của bạn ra thị trường thuận lợi hơn. Chỉ cần có ý tưởng, đội ngũ thiết kế của công ty có thể giúp các cơ sở sản xuất, DN khởi nghiệp đưa ý tưởng ấy ra thị trường một cách thuận lợi hơn. Điều đó cũng góp phần thực hiện phong trào Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam” - bà Tuyến cho biết thêm.

Ngoài sự nỗ lực chung thì cộng đồng DN cũng mong muốn nhận được thêm sự hỗ trợ để có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất hàng hóa, dịch vụ. Từ đó thúc đẩy hợp tác giữa các DN với nhau, khuyến khích DN sản xuất hàng hóa có chất lượng tốt, mẫu mã đẹp, giá cả phù hợp...

V.G

Kết quả và kinh nghiệm sau 15 năm thực hiện Nghị quyết 382-NQ ở Đảng ủy quân sự tỉnh Đồng Nai

Thượng tá NGUYỄN HỮU THỦY
Phó CNCT, Bộ CHQS tỉnh

Yêu cầu bảo đảm kỹ thuật đáp ứng nhiệm vụ quân sự quốc phòng, hoạt động huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của LLVT tỉnh đòi hỏi cả về số lượng, chất lượng. Mặt khác, vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có của LLVT tỉnh do nhiều nước sản xuất, thu hồi và trang bị từ nhiều nguồn, nhiều chủng loại, chất lượng không đồng đều, trang bị vật tư phụ tùng sửa chữa vũ khí thế hệ 2 gặp khó khăn...

Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của Nghị quyết 382-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về công tác kỹ thuật đối với nhiệm vụ quân sự quốc phòng và hoạt động của LLVT địa phương. Phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn, 15 năm qua Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh, cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp trong Đảng bộ, LLVT tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện; đồng thời phát huy vai trò tham mưu của cơ quan kỹ thuật, sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, chiến sỹ, nhất là đội ngũ cán bộ, nhân viên, chuyên môn kỹ thuật vận dụng cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết. Vì vậy, công tác bảo đảm kỹ thuật đã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ quân sự quốc phòng, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của đơn vị.

Từ năm 2008 đến nay, Đảng ủy quân sự tỉnh Đồng Nai triển khai Nghị quyết 382-NQ của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo công tác kỹ thuật trong tình hình mới. Bên cạnh thuận lợi là cơ bản, cũng còn khó khăn khi quy mô tổ chức biên chế của LLVT tỉnh với nhiều đầu mối đơn vị cấp xã, cấp huyện; bộ đội thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên có trình độ nhận thức, khả năng sử dụng vũ khí, trang bị không đồng đều; địa bàn rộng, cơ động xa, giao thông, nhất là các đơn vị thuộc vùng sâu, vùng xa còn nhiều bất cập.



Kết quả nổi bật là, đã tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm và củng cố vững chắc niềm tin của hơn 125.000 lượt cán bộ, chiến sỹ về vị trí, vai trò quan trọng của vũ khí, trang bị, kỹ thuật; đồng thời nâng cao ý thức trong bảo quản, bảo

dưỡng, sửa chữa và sử dụng vũ khí có trong biên chế.

Từ năm 2008 đến nay toàn LLVT tỉnh tiếp nhận gần 300 súng các loại, 29 tấn đạn dược, 10 ngàn tấn vật tư phụ tùng, 12 xe ô tô, mô tô do Bộ Quốc phòng và Quân khu cấp; bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa



nhỏ và vừa cho hơn 9.846.595 lượt súng máy, phương tiện kỹ thuật các loại, hơn 45 ngàn lượt xe máy; đặc biệt, phát huy lợi thế LLVT địa phương, đơn vị đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền đầu tư gần 60 tỷ đồng mua sắm gần 70 xe ô tô và mô tô trang bị cho nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn ở địa phương.

Đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện cho hơn 2.500 lượt cán bộ, nhân viên, chuyên môn kỹ thuật, hơn 57.000 lượt dân quân tự vệ dự bị động viên về sử dụng vũ khí, trang bị, khí tài có trong biên chế. Qua đó nâng cao năng lực làm tham mưu cho đội ngũ cán bộ, nguyên tắc, phương pháp sử dụng vũ khí, trang bị kỹ thuật phục vụ huấn luyện, luyện tập, diễn tập, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ, chiến sỹ.

Bên cạnh việc tiếp nhận, quản lý, khai tác vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện có, từ năm 2008 đến nay Bộ CHQS tỉnh thường xuyên phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nhằm ứng dụng thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào bảo đảm công tác kỹ thuật. Theo đó, đã có gần 190 sáng kiến, sản phẩm được nghiên cứu trên

các lĩnh vực huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, hậu cần, kỹ thuật, trong đó có 01 sáng kiến cấp Bộ Quốc phòng, 13 sáng kiến cấp Quân khu, số còn lại là sáng kiến cấp cơ sở. Những sáng kiến do Bộ CHQS tỉnh nghiên cứu đều được ứng dụng rộng rãi trong hoạt động huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

Nét nổi bật là, đơn vị đã phối hợp với Công ty Cổ phần cơ khí Đồng Nai nghiên cứu hoàn chỉnh dây chuyền sản xuất 11.000 thân Lựu đạn LĐ-90 vỏ gang và 15 giàn phóng lựu GPL-90 đúng bản vẽ thiết kế của Bộ Tổng tham mưu, ứng dụng tốt nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của LLVT tỉnh. Ngoài ra, Bộ CHQS tỉnh còn tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh đánh giá khả năng về năng lực, uy tín, khả năng, năng lực sản xuất kinh doanh của 10 doanh nghiệp... để giao nhiệm vụ động viên công nghiệp, bảo đảm cho lĩnh vực quốc phòng...

Mặt khác, công tác quản lý kỹ thuật, nhất là đã triển khai thực hiện tốt việc xây dựng, khai thác, sử dụng hệ thống nhà kho 5 nội dung trong bảo đảm kỹ thuật. Đồng thời tiến hành tốt quy trình hóa nghiệm

đạn dược, đảo hòm, kê kích sản xuất đạn dược; cấp đổi giấy phép lái xe quân sự, kiểm định an toàn cho gần 2.000 lượt xe máy, bảo đảm tốt an toàn giao thông trong đưa đón cán bộ, chiến sỹ, vận chuyển hàng hóa, vũ khí, trang bị.

Kết quả thực hiện Nghị quyết 382-NQ/ QUTW của Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh đạt khá toàn diện, từ vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, đến điều hành của chỉ huy, vai trò tham mưu của cơ quan Kỹ thuật, cán bộ, chiến sỹ, nhân viên, chuyên môn Kỹ thuật, sự năng động, sáng tạo trong nghiên cứu phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật của cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở; ngoài ra, còn có sự hỗ trợ đầu tư ngân sách của địa phương trong quá trình thực hiện. Hệ số kỹ thuật chung của vũ khí, trang bị, phương tiện kỹ thuật của LLVT tỉnh đạt cao (K_t) = 0,98% trở lên, trong đó nhóm trang bị sẵn sàng chiến đấu hệ số K_t = 1 (khí tài tăng 0,3%, đạn tăng 0,8%, xe máy tăng 0,75%, so với năm 2008). Hiệu quả của công tác kỹ thuật, đã góp phần quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, huấn luyện, SSCĐ của LLVT tỉnh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn ở địa phương.

Để có được kết quả đó là do Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh đã quán triệt sâu rộng trong cấp ủy, tổ chức đảng về nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết; tổ chức học tập sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, quần chúng, thống nhất về nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện; phát huy vai trò cơ quan kỹ thuật, cán bộ ngành kỹ thuật trong thực hiện; quan tâm đầu tư kinh phí, ngân sách, phương tiện kỹ thuật và đấu tranh chống quan điểm sai trái xem nhẹ vai trò công tác kỹ thuật trong đơn vị.

H.T

UBND tỉnh Đồng Nai vừa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28-1-2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu kế hoạch đặt ra đến năm 2025 là 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước trên địa bàn tỉnh được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số. 70% người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh có kỹ năng sử dụng các loại dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng, cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

Bên cạnh đó, tuyển chọn, cử cán bộ tham gia Chương trình đào tạo được tối thiểu 1 ngàn chuyên gia chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương do Bộ Thông tin - Truyền thông điều phối. Tham gia ứng dụng thí điểm mô hình giáo dục đại học số và triển khai mô hình tại một số cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh khi mô hình được hoàn thiện.

Ngoài ra, chương trình còn hướng đến mục tiêu đào tạo được 30 kỹ sư, cử nhân, cử nhân thực hành chất lượng cao chuyên ngành công nghệ số tại

Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

NGÔ AN



Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh có thể mạnh trong đào tạo về chuyển đổi số; 50% cơ sở giáo dục được các cấp tiểu học đến THPT có tổ chức các hoạt động giáo dục Stem và kỹ năng số.

Đến năm 2030, 90% số người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu; 80% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số; Mở rộng triển khai mô hình "Giáo dục

đại học số" theo định hướng chung của bộ, ngành.

Kế hoạch tập trung vào các nhóm các nhiệm vụ, giải pháp chính như: Nhóm các nhiệm vụ về xây dựng cơ chế, chính sách; Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng về chuyển đổi số; Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số; Nhóm các nhiệm vụ về hợp tác, hỗ trợ triển khai.

Theo đó, sẽ tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng



Lãnh đạo Sở KH&CN tham quan mô hình chuyển đổi số của Trường đại học Công nghệ Đồng Nai

các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Hình thành các quỹ học bổng cấp cho sinh viên theo học chuyên sâu các ngành về chuyển đổi số, công nghệ số có thành tích học tập xuất sắc; Xây dựng chiến dịch truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội, trên các cổng/trang thông tin điện tử nội bộ của các cơ quan, đơn vị.

Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước; Sản xuất, phát lại các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, tin, bài, ảnh, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số

trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh;

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, trưng bày về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi. Cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, số liệu cho Bộ thông tin và Truyền thông thực hiện đánh giá, xếp hạng. Giới thiệu, chia sẻ, học hỏi các kinh nghiệm, mô hình, giải pháp hay trong công tác chuyển đổi số giữa các địa phương, các nước trong khu vực và quốc tế để nhân rộng.

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số được tổ chức theo từng đối tượng phù hợp. Phối hợp với Cục Tin học hóa - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các địa phương tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính

quyền và dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại,...

Phối hợp xây dựng và cập nhật phương pháp, tiêu chí đo lường kỹ năng số, khoảng cách số phù hợp với thông lệ quốc gia theo đề nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông. Về thực hiện nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số, kế hoạch tập trung vào việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cấp xã. Phối hợp, tham gia Chương trình đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 1.000 chuyên gia chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước ở trung ương, địa phương và các tập đoàn, tổng công ty nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức; tham gia vào mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM; Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí; Phối hợp xây dựng và công bố báo cáo dự báo về nhu cầu thị trường nhân lực và tương lai nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông, an toàn thông tin mạng tại Việt Nam.

N.A

Bàn về quyền tự do ngôn luận trong sử dụng mạng xã hội facebook tại thời điểm dịch bệnh Covid-19

Thạc sĩ VŨ MINH PHƯƠNG
Giảng viên Đại học An ninh

Theo Tuyên ngôn quốc tế Nhân quyền năm 1948 và Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 thì “Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ ý kiến, kể cả tự do bảo lưu quan điểm mà không bị can thiệp; cũng như tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá các ý tưởng và thông tin bằng bất kỳ phương tiện truyền thông nào và không có giới hạn về biên giới. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền đạt thông tin, ý kiến, không phân biệt lĩnh vực, hình thức truyền truyền bằng miệng, bằng bản viết, in hoặc dưới hình thức nghệ thuật, thông qua bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào tùy theo sự lựa chọn...”. Trên cơ sở đó, căn cứ vào điều kiện thực tế, Việt Nam đã cụ thể hoá về quyền tự do ngôn luận trong quy định của Hiến pháp và các văn bản luật, dưới luật khác, cụ thể: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp... Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”. Và theo quy định tại Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 thì nghiêm cấm các hành vi “Cố ý cung cấp thông tin sai lệch, không đầy đủ, trì hoãn việc cung cấp thông tin; hủy hoại thông tin; làm giả thông tin; Cung cấp hoặc sử dụng thông tin để chống lại

Tự do ngôn luận là quyền cơ bản và quan trọng để thực hiện đầy đủ các quyền con người khác, được pháp luật ghi nhận và đảm bảo thực thi. Tuy nhiên, trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19, nhiều đối tượng đã lợi dụng quyền này, cùng các tính năng của mạng xã hội facebook để đăng tải, tuyên truyền tin giả, sai sự thật với nhiều mục đích khác nhau. Thực trạng trên đã và đang gây ra nhiều khó khăn cho công tác quản lý của cơ quan chức năng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự.

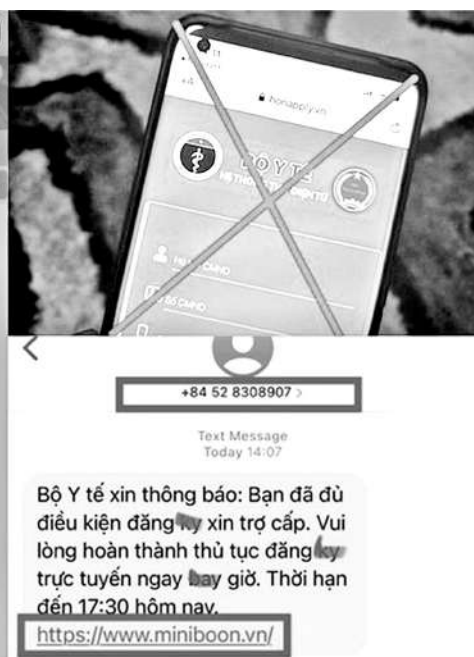


Hãy sử dụng mạng xã hội một cách văn minh!

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại chính sách đoàn kết, kích động bạo lực; Cung cấp hoặc sử dụng thông tin nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, gây kỳ thị về giới, gây thiệt hại về tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức; Cản trở, đe dọa, trù

dập người yêu cầu, người cung cấp thông tin”. Có thể thấy, tự do ngôn luận là quyền cơ bản và quan trọng để thực hiện đầy đủ các quyền con người khác, được pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế ghi nhận và đảm bảo thực thi.

Hiện nay, với sự “bùng nổ”



Tung tin đồn thất thiệt liên quan đến dịch bệnh khiến nhiều người dân hoang mang cần bị xử lý nghiêm

của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, việc thực hiện quyền tự do ngôn luận đã có sự biến đổi đáng kể, trở nên phức tạp và khó kiểm soát. Thông qua mạng xã hội, đặc biệt là facebook, người dùng có thể dễ dàng bày tỏ quan điểm, truyền bá thông tin với sự lan toả, ảnh hưởng đôi khi còn mạnh mẽ, nhanh chóng hơn cả báo chí truyền thống và các hình thức biểu đạt khác. Tính đến tháng 6/2021, Việt Nam có gần 76 triệu người dùng facebook, chiếm hơn 70% dân số, tăng 31 triệu người dùng so với năm 2019. Lợi dụng ảnh hưởng mạnh mẽ của mạng xã hội facebook đối với đời sống và xã hội, nhiều đối tượng đã đăng tải, lan truyền thông tin, quan điểm sai trái với thái độ cực đoan, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ... Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, một số đối tượng chống đối, cơ hội chính trị đã lợi dụng sự lan truyền thông tin nhanh chóng,

rộng rãi của mạng xã hội facebook, cùng tính năng bình luận, chia sẻ, phát trực tiếp để đăng tải, tuyên truyền những thông tin trái sự thật, thông tin xấu, độc với nhiều mục đích khác nhau. Theo thống kê, hiện có 92 hội, nhóm, 49 fanpage và 765 tài khoản facebook thường xuyên đăng tải các bài viết có nội dung chống phá, xuyên tạc các chủ trương, chính sách liên quan đến phòng, chống dịch bệnh, “đánh lái” dư luận theo hướng tiêu cực, phá hoại chính sách đại đoàn kết dân tộc, gây chia rẽ giữa người dân với chính quyền, như: đăng tải bài viết, video clip (livestream) với nội dung sai sự thật về “bức tranh phòng, chống dịch bệnh” nhằm tạo nên tâm lý sợ hãi trong cộng đồng, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, năng lực quản lý của Nhà nước, như “có “âm mưu chính trị” đằng sau việc trợ giúp TPHCM chống dịch Covid-19”; hay sử dụng bức ảnh thi thể nạn nhân trong bệnh viện được

chụp ở Indonesia để gán ghép là “chụp ở bệnh viện Chợ Rẫy, TP.HCM” nhằm dựng chuyện về số người mắc bệnh, số ca tử vong và loãn tin tức độ lây lan dịch bệnh lớn hơn nhiều lần con số do Chính phủ công bố ... Những thông tin này không chỉ gây hoang mang dư luận, phớt lờ những kết quả đạt được, ảnh hưởng xấu đến công tác phòng, chống dịch bệnh; mà còn ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, năng lực quản lý của Nhà nước trong xử lý dịch bệnh.

Không những vậy, lợi dụng tình cảnh khó khăn khi tình hình dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp, nhiều đối tượng đã cố tình tung tin giả mạo, sai sự thật trên facebook để trục lợi bất chính. Qua những tin giả tác động vào tâm lý lo lắng, sự khó khăn về tài chính của người dân, các đối tượng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, kêu gọi đầu tư vào sàn tiền ảo, công ty, dịch vụ liên quan phòng chống, xét nghiệm, chữa trị Covid-19, với lời cam kết, hứa hẹn “Làm giàu nhanh, lãi suất cao, không rủi ro”... Hay đơn giản hơn, một số cá nhân đã thu thập thông tin không chính thống, mang tính phỏng đoán, thiếu chính xác về tình hình dịch bệnh Covid-19 nhằm tăng lượt người theo dõi đối với tài khoản facebook của mình.

Chính từ nhận thức chưa đầy đủ của một số cá nhân về quyền tự do ngôn luận trong sử dụng mạng xã hội facebook đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với tình hình an ninh thông tin nói chung và công cuộc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nói riêng. Đây chính là vấn đề đã và đang đặt ra cho cơ quan chức năng trong quản lý thông tin trên

không gian mạng, vừa đảm bảo quyền tự do ngôn luận, vừa tránh các đối tượng lợi dụng quyền này để chống đối, tuyên truyền, lôi kéo... Nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống lợi dụng quyền tự do ngôn luận trong sử dụng mạng xã hội facebook, các cơ quan chức năng cần tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh thông tin trong sử dụng mạng xã hội facebook.

Nhận thức rõ tính chất và tầm quan trọng của vấn đề, Đảng và Nhà nước ta đã sớm có chủ trương, chính sách phù hợp nhằm đảm bảo việc thực thi quyền tự do ngôn luận của công dân, phòng, chống hành vi lợi dụng quyền này để thực hiện hành vi xâm hại quyền lợi của quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trên không gian mạng, như: Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 16-9-2013, của Ban Bí thư khóa XI, về “Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng”; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15-7-2013, của Chính phủ, về “Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng”; Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 17-6-2014, của Thủ tướng Chính phủ, về “Tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới”; Luật Báo chí năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 và Luật An ninh mạng năm 2018, Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021)...

Khi mạng xã hội được sử dụng phổ biến và là một phần không thể thiếu trong đời sống con người Việt Nam, để góp phần đảm bảo việc thực thi quyền tự do ngôn luận của công dân, cũng như đảm



CHUNG SỨC ĐỒNG LÒNG CHỐNG DỊCH COVID - 19

Một mẫu tranh cổ động về phòng, chống dịch Covid-19

bảo an ninh thông tin, trên cơ sở quy định pháp luật có liên quan, các cơ quan chức năng cần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong phối hợp, quản lý thông tin trên không gian mạng nói chung và mạng xã hội facebook nói riêng, hạn chế tình trạng lợi dụng quyền tự do ngôn luận và các tính năng của facebook để đăng tải, truyền thông tin trái sự thật với các mục đích khác nhau. Đồng thời, Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin và Truyền thông cần phát huy vai trò của mình trong tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ, hiệu quả hơn mạng xã hội facebook; hình thành và củng cố cơ chế giám sát, chặn lọc thông tin xuyên tạc, sai sự thật trên không gian mạng; kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi sai phạm; bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thông tin. Bên cạnh đó, nhằm hình thành cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh thông tin, góp phần đảm bảo quyền tự do ngôn luận, các cơ quan chức năng cần thường xuyên rà soát, đánh giá và kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến sử dụng mạng xã hội, phòng chống tin giả, thông tin xấu,

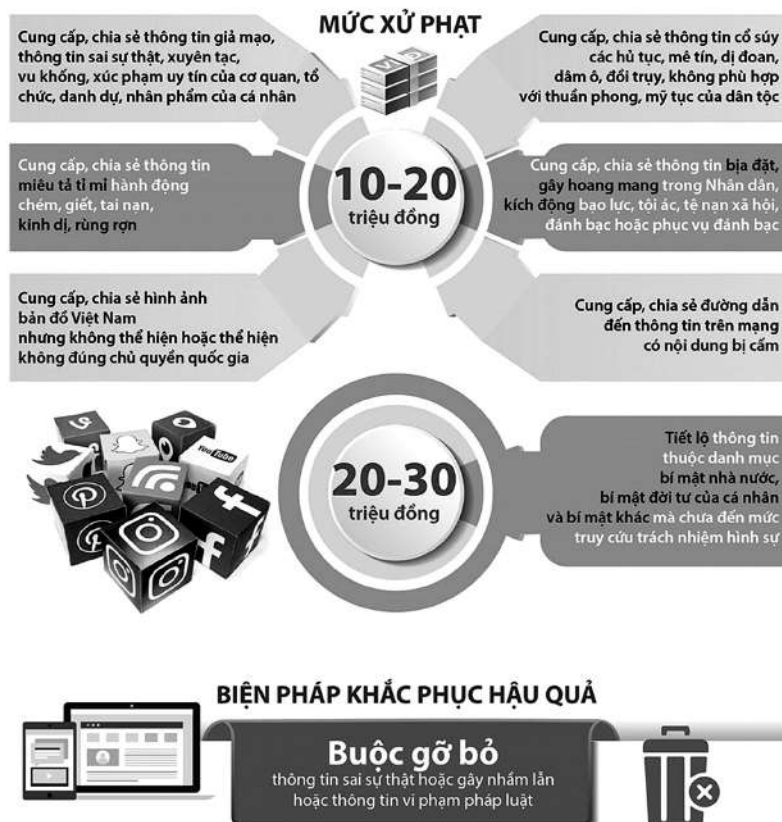
độc. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, khảo sát để có đánh giá, đề xuất kịp thời trong việc điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật giúp đảm bảo quyền con người nói chung, quyền tự do ngôn luận nói riêng, vừa phù hợp với các quy tắc điều chỉnh hành vi văn hoá trong xã hội, vừa theo kịp sự phát triển của mạng xã hội.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dùng mạng xã hội facebook trong tiếp cận, đăng tải và chia sẻ thông tin.

Trong bối cảnh hiện nay, để góp phần đảm bảo quyền tự do ngôn luận và an ninh thông tin trong sử dụng mạng xã hội facebook, công tác thông tin, tuyên truyền có ý nghĩa và vai trò rất quan trọng, không chỉ giúp nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác, thái độ tích cực của người sử dụng facebook trong tiếp cận, chia sẻ thông tin; mà còn giúp người dân hiểu rõ về quyền tự do ngôn luận và giới hạn, nghĩa vụ pháp lý đi kèm. Để công tác này phát huy hiệu quả, chính quyền cần phối hợp với các cơ quan, ban, ngành lựa chọn nội dung mang tính trọng tâm, trọng điểm, xuất phát từ thực tiễn và mang tính đa chiều, như

Tung tin giả mạo trên mạng xã hội BỊ PHẠT TỪ 10-20 TRIỆU ĐỒNG

Điều 101 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP
quy định mức xử phạt
và biện pháp khắc phục hậu quả
đối với hành vi vi phạm các quy định
về trách nhiệm sử dụng dịch vụ mạng xã hội.



Nguồn: Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 3/2/2020

Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm các quy định về trách nhiệm sử dụng dịch vụ mạng xã hội

chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quyền tự do ngôn luận, an ninh thông tin, Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, tình hình phòng, chống dịch bệnh và âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lợi dụng mạng xã hội facebook để tiến hành hành vi vi phạm pháp luật... nhưng phải đảm bảo tính ngắn gọn, dễ nhớ, dễ vận

dụng. Đồng thời, trong quá trình thông tin, tuyên truyền, cơ quan chức năng cần có sự phân hoá đối tượng hướng đến để lựa chọn hình thức và kênh tuyên truyền phù hợp, đảm bảo tự nhiên tránh hình thức, gượng ép. Qua công tác giáo dục, tuyên truyền sẽ giúp người dân nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm và năng lực tự sàng lọc thông tin

của người dùng mạng xã hội facebook trước thông tin giả mạo, sai sự thật; hướng đến hình thành thói quen hành xử tích cực trên môi trường mạng trong cộng đồng. Đây là giải pháp có ý nghĩa then chốt và lâu dài để mỗi người dân tự hình thành “kháng thể” trước “virus tin giả”, trở thành bộ lọc thông tin hiệu quả cho chính mình và cộng đồng.

Ba là, nâng cao hiệu quả xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong sử dụng mạng xã hội facebook.

Trước thực trạng lợi dụng diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh để đăng tải thông tin sai sự thật, gây hoang mang trong dư luận và khó khăn trong công tác phòng, chống dịch, bên cạnh việc tăng cường thông tin, tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, các cơ quan chức năng cần xử lý nghiêm, cương quyết với các đối tượng có hành vi vi phạm. Tùy thuộc tính chất, mức độ nguy hiểm của thông tin, cơ quan chức năng sẽ quyết định xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những đối tượng có liên quan. Trong thời gian qua, Trung tâm Xử lý tin giả Việt Nam đã tiếp nhận 2.395 tin báo từ người dân về thông tin giả, sai sự thật; công bố dán nhãn 37 tin giả, cập nhật 38 tin xử phạt các cá nhân đưa thông tin giả, sai sự thật từ cơ quan báo chí. Việc xử lý kịp thời, nghiêm minh và đúng pháp luật những hành vi vi phạm không chỉ góp phần đảm bảo an ninh thông tin, sự trong sạch của môi trường mạng; mà còn góp phần khuyến cáo công dân ứng xử văn minh trên mạng xã hội, để quyền tự do ngôn luận được thực thi một cách tích cực, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

V.M.P

Sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, an toàn

Ngành nông nghiệp của huyện Xuân Lộc được phát triển theo hướng sinh học, hữu cơ áp dụng các loại men vi sinh, vi khuẩn có lợi, nấm đối kháng Trichoderma,... trên vật nuôi và cây trồng.

Hợp tác xã hồ tiêu Suối Cao hiện nay đã áp dụng 8/24 ha sản xuất theo hướng hữu cơ sinh học, áp dụng men ủ đậu nành, xác bã thực vật và phân chuồng hoai mục bón cho cây tiêu. Nhờ đó, chi phí sản xuất giảm 50% và năng suất vẫn giữ 4 tấn/ha.

Đối với một số diện tích cây có múi hiện đang sử dụng chế phẩm sinh học bao gồm các loại khuẩn có lợi như Bacillus đã hạn chế được bệnh loét do vi khuẩn gây ra rất hiệu quả. Chế phẩm lên men IMO được sử dụng trong sản xuất thanh long và trong chăn nuôi như xử lý mùi hôi tại khu vực chuồng trại, hồ gas. Một số trại chăn nuôi hiện đang sử dụng chế phẩm sinh học BARU của công ty Cổ phần Công nghệ Trứng Vàng hiện đã mang lại hiệu quả trong chăn nuôi và giảm thiểu mùi hôi chuồng trại và tại hồ xử lý nước thải hiệu quả....

Hiện trên địa bàn huyện đã hình thành một số mô hình sản xuất hữu cơ như: các mô hình sản xuất, trồng cây trong nhà màng, nhà lưới với khoảng 161 ha chủ yếu là cây rau, dưa lưới, nấm và hoa; Mô hình trồng rau, quả Global GAP, hữu cơ của Công ty TNHH Trang trại Việt, với các loại rau, quả được trồng gồm: dưa lưới, cà chua, xà lách, măng tây, ớt chuông, dưa leo; Mô hình chăn nuôi heo thảo mộc của trại chăn nuôi Cẩm Tú, với 2000 con heo thịt; Mô

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất

NGỌC LAN

Để thực hiện đạt mục tiêu xây dựng huyện Xuân Lộc đạt nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng “Phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững” vào năm 2025, thời gian qua, Xuân Lộc đã đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Từng bước tạo ra các sản phẩm nông nghiệp chất lượng, đáp ứng thị trường xuất khẩu.



Ứng dụng cơ giới hóa trong thu hoạch lúa

hình nuôi heo rừng lai hữu cơ với khoảng 80 - 100 con heo tại Xuân Thành.

Đẩy mạnh cơ giới hóa trong các khâu sản xuất

Trong sản xuất nông nghiệp, Xuân Lộc cũng chú trọng nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa bình quân các khâu. Theo báo cáo của UBND huyện, toàn huyện có tỷ lệ cơ giới hóa trong khâu làm đất đạt 100%; khâu chăm sóc, gieo sạ, tưới, phun thuốc... đạt trên 95%. Khâu thu hoạch đối với cây hàng năm có 21 máy tách hạt bắp, đáp ứng 100% nhu cầu; 21 máy gặt đập liên hợp phục vụ thu hoạch 99%

diện tích lúa; khâu vận chuyển với tỷ lệ cơ giới hóa đạt 100%; khâu chế biến có 141 máy xay xát gạo, 49 lò, máy sấy nông sản.

Hàng năm, huyện phối hợp với các ngành của tỉnh, các công ty tổ chức tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người dân. Đến nay, hầu hết các trang trại chăn nuôi trên địa bàn đã áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất như: máng ăn, nước uống tự động, lắp đặt hệ thống làm mát chuồng trại đạt 59,4%. Tỷ lệ trang trại chăn nuôi được chứng nhận VietGAHP đạt 24%. Ngoài ra,

huyện có 161/220 trang trại được chứng nhận an toàn dịch bệnh và 8 xã có chăn nuôi gà đảm bảo vùng an toàn dịch bệnh.

Trong lĩnh vực trồng trọt có 44,9% diện tích lắp đặt hệ thống tưới nước tiết kiệm; sử dụng giống mới đối với cây hàng năm đạt 100%, cây lâu năm là 85%... Các loại cây trồng chủ lực của huyện đã ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, đạt 100%.

Về xây dựng mã số vùng trồng, trên địa bàn huyện đã xây dựng, xác định cụ thể được 15 mã vùng trồng trên địa bàn các xã Bảo Hòa, Xuân Hưng, Xuân Định, Xuân Phú, Suối Cao, Xuân Bắc, gồm cây xoài (09 vùng), thanh long (02 vùng), chôm chôm (04 vùng). Bên cạnh đó, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa cho 16 đơn vị, nâng tổng số nhãn hiệu hàng hóa trên địa bàn huyện lên 52 đơn vị; hỗ trợ 3 đơn vị làm mã số mã vạch sản phẩm nhằm tăng cường tính công khai và phục vụ nhận diện sản phẩm. Ngoài ra còn tổ chức 53 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, phòng bệnh trên vật nuôi; 12 lớp mã số vùng trồng; 01 lớp quy trình thực hành sản xuất tốt...

Việc đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong hầu hết các khâu của quy trình sản xuất đã tạo ra sản phẩm nông nghiệp chất lượng đáp ứng thị trường xuất khẩu.

Ông Nguyễn Văn Linh, Phó Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc cho biết, phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và hiệu quả sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững vừa là mục tiêu, vừa là động lực để huyện Xuân Lộc trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

N.L

ĐƯA KỸ THUẬT CHẠY THẬN NHÂN TẠO VỀ TUYẾN HUYỆN MANG NIỀM VUI ĐẾN CHO NGƯỜI BỆNH

SAO MAI

Ngoài việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, ứng dụng thành công nhiều kỹ thuật mới phục vụ cho người bệnh, mới đây Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ đã chính thức đưa Đơn nguyên lọc thận vào hoạt động, triển khai kỹ thuật chạy thận nhân tạo cho người dân trên địa bàn. Nhờ đó, giảm bớt gánh nặng cho bệnh nhân như chi phí, thời gian, công sức trong quá trình điều trị.

Niềm vui của người bệnh

Là một trong những bệnh nhân đầu tiên đăng ký chạy thận nhân tạo tại Trung tâm Y tế H. Cẩm Mỹ, ông Trịnh Hải Q., 60 tuổi, xã Long Giao, H. Cẩm Mỹ cho hay, cách đây 2 năm ông phát hiện bị suy thận mạn tính và phải lên tuyến trên để chạy thận nhân tạo. Sau khi biết thông tin Trung tâm triển khai chạy thận nhân tạo, ông đã đăng ký và đến nay ông đã điều trị chạy thận ở đây hơn 2 tuần. "Trước đây, mỗi tuần 3 lần tôi phải bắt xe lên Bệnh viện ĐK Thống Nhất điều trị. Do ở xa nên việc đi lại điều trị gặp khó khăn, vất vả, tốn kém. Từ khi điều trị ở đây việc đi lại thuận tiện hơn, vì gần nhà nên từ đó chi phí giảm rất nhiều. Không chỉ riêng tôi mà những bệnh nhân khác rất vui và phấn khởi" - ông Q., vui mừng nói.

Cũng giống như ông Q., việc chạy thận của bà Nguyễn Thị N., 55 tuổi, ở xã Xuân Mỹ, H. Cẩm Mỹ lại càng vất vả tốn kém hơn. Bà N., cho biết, do nhà ở xa nên có thời gian bà N., phải thuê trọ gần Bệnh viện ĐK Thống Nhất để thuận lợi cho việc điều trị. Hiện nay, Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ triển khai chạy thận nhân tạo, bà N., rất vui và yên tâm hơn khi có thể điều trị tại huyện, giảm bớt được gánh nặng về tiền bạc và thời gian đối với gia đình có hoàn cảnh khó khăn như bà N.

Chị Phạm Thị Mỹ Lệ, chuyên viên phòng Kế hoạch nghiệp vụ Trung tâm y tế huyện Cẩm Mỹ cho biết, theo thống kê hiện nay trên địa bàn huyện có hơn 60 bệnh nhân cần được chạy thận nhân tạo. Nếu như trước đây, những bệnh nhân này phải đến Bệnh viện ĐKKV Long Khánh, Bệnh viện ĐK Đồng Nai và Thống Nhất để chạy thận rất vất vả, đi lại xa xôi tốn kém, bệnh nhân đến bệnh viện



Bệnh nhân đang lọc máu chạy thận nhân tạo tại Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ

không đủ máy chạy và phải chạy vào ban đêm rất bất tiện cho người bệnh. Với nhu cầu đó của người bệnh, trung tâm đã triển khai chạy thận nhân tạo tại trung tâm, với mong muốn giúp cho người bệnh được chăm sóc, điều trị gần nhà, chi phí điều trị, ăn ở đi lại cũng đỡ tốn kém hơn khi phải chuyển lên tuyến trên như trước đây.

Theo BS. CKII Lưu Văn Tường, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ, việc triển khai Đơn nguyên thận nhân tạo có ý nghĩa nhân văn rất sâu sắc, giúp bệnh nhân chẳng may bị suy thận phải chạy thận nhân tạo đỡ vất vả, đồng thời giảm áp lực điều trị ở các bệnh viện tuyến trên.

BS. CKII Lê Quang Trung, Phó giám đốc Phụ trách Sở Y tế Đồng Nai cho hay, tính đến nay đã có 8/11 bệnh viện công lập và Trung tâm y tế tuyến huyện tại Đồng Nai triển khai được kỹ thuật chạy thận nhân tạo. Trong đó, có các địa phương vùng sâu, vùng xa như Định Quán, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, từ đó giúp người dân thuận lợi hơn trong điều trị bệnh.

Tiếp tục phát triển phục vụ người bệnh

Theo lãnh đạo Trung tâm y tế H. Cẩm Mỹ, Trung tâm được sở Y tế đầu tư 8 máy lọc máu, các giường bệnh hồi sức, máy rửa màng lọc thận, hệ thống xử lý nước RO đã được trang bị hệ thống lọc thô và hệ thống lọc RO. Phòng xử lý quả lọc được trang bị bồn rửa quả lọc tự động...

Chạy thận nhân tạo là một kỹ thuật cao, từ năm 2019, Trung tâm Y tế đã cử 2 bác sĩ, 2 điều dưỡng, kỹ thuật viên, dược sĩ tham gia các lớp đào tạo tại Bệnh viện Chợ Rẫy (TP. HCM) và Bệnh viện ĐK Thống



Các đại biểu cắt băng khánh thành Đơn nguyên thận nhân tạo tại Trung tâm Y tế H. Cẩm Mỹ

Nhất Đồng Nai, ề kíp này đã thực hiện nhiệm vụ chạy thận nhân tạo. Tuy nhiên, do dịch Covid-19 nên đến nay mới có thể chính thức triển khai chạy thận nhân tạo cho người dân.

Chạy thận nhân tạo là một kỹ thuật cao và đây là kỹ thuật được Bệnh viện ĐK Thống Nhất chuyển giao cho Trung tâm theo đề án 1816. BS Nguyễn Thanh Hồng, Trưởng phòng Đào tạo và nghiên cứu khoa học, Bệnh viện ĐK Thống Nhất, đơn vị chuyển giao kỹ thuật cho hay, để chạy thận được cho bệnh nhân thì quan trọng là máy móc, con người và quan trọng nhất là chất lượng nước. Vì một hệ thống nước sẽ dùng cho tất cả các máy thận, nếu hệ thống nước bị nhiễm khuẩn thì tất cả các máy lọc thận đều bị nhiễm khuẩn, từ đó gây tai biến cho bệnh nhân. Với vai trò chỉ đạo tuyến hỗ trợ Trung tâm Y tế H. Cẩm Mỹ cùng với Sở Y tế đã thẩm định, xem xét trung tâm có đủ năng lực để mở ra một đơn vị thận nhân tạo.

Theo chị Lê, hiện tại Trung tâm đang lọc máu chu kỳ cho 14 bệnh nhân, tuy nhiên hiện

nay nhu cầu chạy thận trên địa bàn huyện khá cao và do bước đầu mới triển khai nên trung tâm lọc máu cho bệnh nhân 3 ngày/tuần. Song song đó, Trung tâm đã cử một ề kíp lên tuyến trên đào tạo chuyên môn, sau khi đào tạo xong và đến khi đơn nguyên vị thận nhân tạo hoạt động ổn định, Trung tâm sẽ triển khai lọc máu tất cả các ngày trong tuần để kịp thời phục vụ người bệnh. Đây còn là cơ hội cho đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng của Trung tâm được tiếp cận học hỏi, nâng cao trình độ phục vụ bệnh nhân ngày càng tốt hơn.

“Nhu cầu của người dân về lọc thận có thể nói đang là áp lực với ngành y tế. Thông thường bệnh nhân phải đến những trung tâm lớn như: Bệnh viện ĐK Đồng Nai và Thống Nhất xa xôi tốn kém, ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh. Chính vì vậy, khi các Trung tâm y tế huyện ở những vùng sâu vùng xa như Định Quán, Cẩm Mỹ triển khai được lọc thận mang lại rất nhiều lợi ích cho người bệnh” - BS Trung nói.

S.M

Khó khăn trong công tác quản lý

Theo các quy định về nuôi nhốt động vật hoang dã, việc gây nuôi không thể tùy tiện mà nhất thiết phải được sự thẩm định và cho phép của các cơ quan chức năng. Trong khi đó, bản thân người nuôi cũng cần có kiến thức chuyên môn đáp ứng yêu cầu về quản lý, kỹ thuật và ngăn ngừa dịch bệnh... Các hộ chăn nuôi sau khi được cơ quan chức năng thẩm định về chuồng trại và nguồn gốc con giống vẫn phải thường xuyên kiểm tra, gia cố chuồng trại, hoặc ao nuôi để đảm bảo an toàn cho bản thân và cộng đồng.

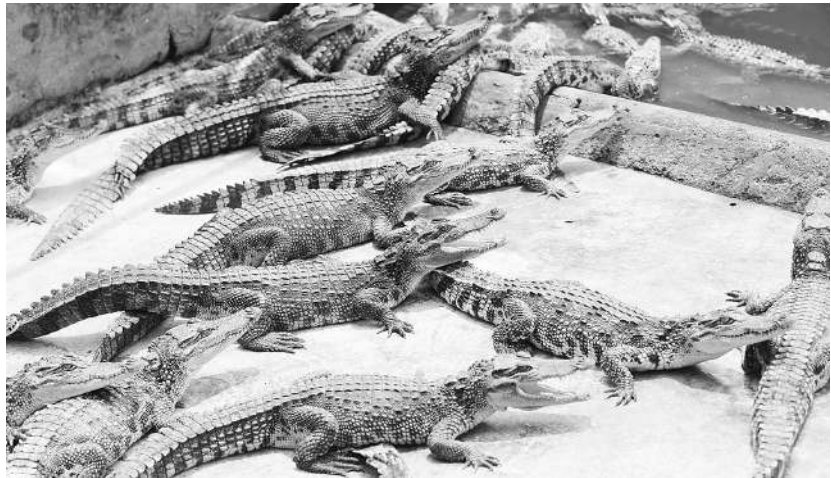
Để có thể nuôi nhốt các loại động vật hoang dã bảo đảm các quy định, một chủ trang trại trên địa bàn xã Gia Tân 1 (huyện Thống Nhất), cho biết đã phải đầu tư gần 2 tỷ đồng để xây dựng chuồng trại. Hiện trang trại đang nuôi gần 1.000 con thú hoang dã và bán hoang dã các loại, trong đó đa số là nhím, cây hương, rắn, cá sấu... Chủ trại cho biết, hiện nay thịt các loại thú này đang được xem là những món ăn đặc sản ở các nhà hàng nên giá bán khá cao và nhiều người đổ xô qua nuôi thú hoang dã. Đặc biệt, với các loại vật nuôi nguy hiểm như: rắn, cá sấu thì chuồng trại càng phải bảo đảm tính an toàn.

Tuy nhiên, không phải cơ sở, trang trại nuôi nhốt nào cũng bỏ ra nguồn vốn lớn để đầu tư chuồng trại, ao nuôi theo đúng quy định. Qua khảo sát, kiểm tra của cơ quan chức năng, không ít trang trại tận dụng luôn vật dụng có sẵn để làm chuồng nuôi nhốt. Bờ tường nuôi cá sấu được xây quá thấp gây nguy hiểm cho bản thân người nuôi cũng như cộng đồng xung quanh. Việc quản

Thắt chặt quản lý trong nuôi nhốt động vật hoang dã

LÊ VĂN

Mấy năm trở lại đây, các trang trại gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh phát triển khá nhanh. Nguyên nhân là do thịt các loại thú này đang được xem là những món ăn “đặc sản” ở các nhà hàng nên giá bán khá cao. Tuy nhiên, việc quản lý và cấp phép hoạt động chăn nuôi này còn gặp không ít khó khăn do phần lớn các trang trại thường kết hợp nuôi thú hoang dã với các loại động vật thông thường khác.



Tại huyện Định Quán, hoạt động nuôi cá sấu phát triển rất mạnh

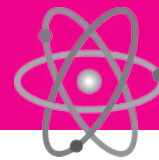
lý của ngành kiểm lâm đối với hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã gặp không ít khó khăn. Để né tránh, nhiều trang trại tổ chức chăn nuôi heo là chính nhưng thực chất bên trong vẫn có nuôi nhốt các loại động vật hoang dã. Trong khi đó, một số cơ sở chỉ nuôi vài con nhím hay vài con cá sấu để tận dụng xác chết của heo, gà trong trang trại. Do đó đã gây khó khăn cho công tác quản lý, cấp phép.

Theo thống kê của cơ quan chức năng, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện có 938 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã với số lượng 67 loài, gần 430 ngàn cá

thể. Trong đó, có 5 loài nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IB; 13 loài nhóm IIB theo Nghị định 06/NĐ-CP năm 2019 của Chính phủ; 14 loài thông thường và 35 loài có nguồn gốc nhập khẩu. Các loài động vật hoang dã gây nuôi số lượng lớn là: cá sấu nước ngọt hơn 306,8 ngàn cá thể, rắn ráo trâu hơn 53,8 ngàn cá thể, khỉ đuôi dài gần 34,4 ngàn cá thể, trăn đất hơn 12,4 ngàn cá thể...

Tăng cường quản lý nghiêm ngặt

Để quản lý hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành



Chỉ thị số 29/CT-TTG về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã. Theo đó, để bảo đảm thực thi nghiêm pháp luật về quản lý động vật hoang dã, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện nghiêm túc các giải pháp: Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động gây nuôi động vật hoang dã. Việc gây nuôi, xuất khẩu động vật hoang dã phải đảm bảo nguồn gốc hợp pháp, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức thanh tra, kiểm tra trên diện rộng các cơ sở nuôi động vật hoang dã, đảm bảo nguồn gốc động vật nuôi hợp pháp, điều kiện an toàn đối với vật nuôi, con người, vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, nhất là vi phạm về nguồn gốc, xuất xứ của động vật hoang dã gây nuôi. Lập cơ sở dữ liệu về các cơ sở nuôi sinh sản, sinh trưởng vì mục đích thương mại các loài động vật hoang dã thuộc danh mục loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; công khai trên cổng thông tin điện tử của bộ để toàn xã hội theo dõi, giám sát. Tăng cường chỉ đạo các biện pháp giám sát bệnh dịch, vệ sinh thú y tại các cơ sở nuôi, kinh doanh động vật hoang dã.

Tại Đồng Nai, để đưa hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã của tỉnh đi vào nền nếp, Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã chỉ đạo lực lượng kiểm lâm phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình nuôi, nhốt, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm đã cấp mã số trại nuôi, cấp phát sổ theo dõi liên quan đến hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã cho các Hạt kiểm lâm huyện, liên huyện và các cơ sở gây nuôi động vật hoang dã trong tỉnh để ghi chép, lưu trữ những thông tin liên quan đến việc nuôi nhốt động vật hoang dã giúp việc quản lý được thuận lợi, hiệu quả.

Cùng với đó, từng bước cập nhật dữ liệu cơ sở nuôi động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh lên hệ thống phần mềm quản lý cơ sở nuôi động vật hoang dã của Tổng cục Lâm nghiệp. Đây là phần mềm thiết lập cơ sở dữ liệu để quản lý, theo dõi các cơ sở gây nuôi động vật hoang dã từ Trung ương đến địa phương. Đồng thời xây dựng được một bản đồ số hóa phân bố các cơ sở nuôi động vật hoang dã tại các địa phương cho phép cán bộ quản lý có thể biết được chính xác tọa độ, vị trí, số lượng động vật hoang dã đang nuôi tại một thời điểm nhất định... Qua đó, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, ngăn chặn tình trạng mua bán, tiêu thụ động vật rừng trái pháp luật; phòng chống dịch bệnh; tạo điều kiện và góp phần phát triển nghề chăn nuôi động vật hoang dã phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương và giảm áp lực săn bắt động vật hoang dã trong tự nhiên...

Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm tỉnh còn thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tuyên truyền sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân để nâng cao nhận thức cho người dân về các quy định của Nhà nước liên quan đến quản lý, khai thác, gây nuôi, mua bán, vận chuyển động vật hoang dã nói chung; đặc biệt không săn bắt, buôn bán, tiêu thụ, sử dụng các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm.

L.V

Vịt xiêm là giống vịt dễ chăn nuôi, kháng bệnh tốt. Giống vịt này tăng trưởng nhanh, có thể mang lại hiệu quả kinh tế ổn định. Vì vậy, mở rộng mô hình chăn nuôi vịt xiêm cũng là một bước đi mới cho bạn nếu bạn biết chăn nuôi chúng đúng cách. Ngoài những kỹ thuật chăn nuôi, chúng ta cần phải có thêm những biện pháp chăm sóc, phòng bệnh hiệu quả khi đó đàn vịt mới phát triển, chóng lớn khỏe mạnh được.

1. Chọn giống

Vịt xiêm giống có ý nghĩa quyết định trong hiệu quả chăn nuôi. Nếu chọn giống tốt, vịt có thể tăng trưởng nhanh chóng, ít mắc bệnh và có hàm lượng thịt cao. Thông thường vịt xiêm trống trưởng thành có khối lượng 4 - 6 kg và vịt xiêm cái nặng 3 - 4 kg. Thời gian nuôi vịt giống kéo dài 7 - 8 tuần là có thể xuất chuồng.

Khi chọn vịt giống, bà con nên chọn những con có trọng lượng từ 40 - 50 gram, nhiều lông, nhanh nhẹn, hoạt bát.

2. Mật độ và nhiệt độ chuồng nuôi

- Tuần 1: Từ 14 - 15 con/m².
- Tuần 2: 10 - 12 con/m².
- Tuần 3: 6 - 7 con/m².

Chuồng nuôi vịt xiêm thường có sàn các loại sàn gạch, sàn dưới, sàn xi măng với mật độ chuồng sẽ thay đổi theo lứa tuổi:

Trong 3 tuần đầu không để

Kỹ thuật nuôi vịt xiêm thả vườn hiệu quả



Vịt xiêm là giống vịt dễ chăn nuôi, kháng bệnh tốt

chất độn chuồng, từ tuần thứ 4 trở đi có thể sử dụng các chất độn bằng rơm, trấu, cỏ khô... với độ dày từ 8 - 10 cm. Nhiệt độ chuồng nuôi nên bố trí ở mức ổn định, không thay đổi nhiều giữa các thời điểm, đặc biệt thời gian 3 tuần đầu tiên. Nhiệt độ thích hợp nhất cho chuồng vịt trong tuần đầu tiên là 25 - 30°C, tuần 2 và 3 là 23 - 17°C, có thể dùng đèn điện, lò sưởi, sưởi ga để sưởi ấm chuồng vịt cho vịt xiêm giống. Đặc biệt nên dùng bóng đèn điện 60W để chiếu sáng liên tục trong ngày cho vịt.

3. Chế độ thức ăn trong từng giai đoạn

Để thuận tiện cho việc chăn nuôi vịt, nên thiết kế máng ăn tự động, đổ thức ăn vào máng ngày 1 lần để vịt có sẵn đồ ăn trong ngày.

Thức ăn và nước uống: Lượng thức ăn và nước uống tùy thuộc vào từng giai đoạn nuôi như sau:

- Tuần 1: Lượng thức ăn trung bình 30 gr/con/ngày. Nước uống 0,22 lít/con/ngày.

- Tuần 2: Lượng thức ăn trung bình 110 gr/con/ngày. Nước uống 0,6 lít/con/ngày.

- Tuần 3: Lượng thức ăn trung bình 170 gr/con/ngày. Nước uống 0,66 lít/con/ngày.

- Tuần 4: Lượng thức ăn trung bình 210 gr/con/ngày. Nước uống 0,85 lít/con/ngày.

- Tuần 5: Lượng thức ăn trung bình 190 gr/con/ngày. Nước uống 0,68 lít/con/ngày.

- Tuần 6: Lượng thức ăn trung bình 230 gr/con/ngày. Nước uống 1,2 lít/con/ngày.

- Tuần 7 + 8: Lượng thức ăn trung bình 260 gr/con/ngày, nước uống 1,5 lít/con/ngày.

4. Phòng bệnh cho vịt Xiêm

- Từ 1 - 2 ngày tuổi: nên phòng bệnh viêm rốn, thương hàn, E.coli, hỗ trợ tăng cường chức năng gan. Sử dụng Imequyl 20%, với liều dùng 1 ml cho 15 kg thể trọng, Heparanol.

- Giai đoạn 5 - 7 ngày tuổi: pha Vitaperros vào nước uống của vịt để cung cấp những loại vitamin cần thiết, liều dùng 1 g/10 lít nước uống.

- Từ 10 ngày tuổi: tiêm dưới da hoặc tiêm bắp vaccin dịch tả vịt Vaxiduk với liều dùng 0,5 ml/con.

- Từ giai đoạn 14 - 15 ngày tuổi: pha Vetophos, Heparanol vào nước uống của vịt để bổ sung chất khoáng và giải độc tố nấm.

- Từ 21 - 23 ngày tuổi: pha vào nước uống Super Layer để giúp cung cấp Vitamin (nhất là các Vitamin nhóm B)

- Đến 28 ngày tuổi: tiêm tái chủng ngừa vaccin dịch tả Vaxiduk, tiêm dưới da hoặc tiêm bắp của vịt với liều dùng 0,5 ml/con

- Từ giai đoạn 29 - 30 ngày tuổi: để chống stress, giải độc gan và tăng cường chức năng thận cho vịt Xiêm bằng cách pha vào nước uống Phosretic và Heparanol

- Từ 35 - 36 ngày tuổi: pha vào nước uống Vitaperos để bổ sung thêm các Vitamin

- Từ 43 - 45 ngày tuổi: pha vào nước uống để bổ sung thêm chất khoáng và giải độc tố nấm Vetophos và Heparanol

- Ở giai đoạn 56 - 57 ngày tuổi: pha vào nước uống của vịt Vitaperos

Cùng với việc chăm sóc cũng cần thực hiện chương trình phòng bệnh theo tư vấn của chuyên gia nông nghiệp theo từng giai đoạn phát triển của vịt xiêm để phòng tránh bệnh tật và bảo đảm chất lượng, năng suất của vịt.

MV (tổng hợp)

Ngoài hữu cơ, NPK trong vỏ cà phê khá cao (N: 1,95 - 2,35%, P_2O_5 : 0,27 - 0,38%, K_2O : 1,92 - 2,22%), là nguồn nguyên liệu quý để sản xuất phân hữu cơ chất lượng tốt bón cho cà phê, hồ tiêu. Với hàm lượng hữu cơ trên 30%, nếu vỏ cà phê đem bón mà không được ủ hoại mục thì làm cho cây cà phê, hồ tiêu dễ bị nhiễm bệnh, có thể chất đường có trong vỏ cà phê là môi trường thuận lợi và thức ăn cho các loài nấm hại phát triển mạnh.

- Nguyên vật liệu: 1.000kg vỏ quả cà phê khô; 1kg men vi sinh; 1kg rỉ mật (hoặc đường đen); 100kg phân chuồng; 10kg phân đạm urê; 25kg phân lân; 10kg vôi bột

- Dụng cụ: Các dụng cụ cần để ủ vỏ và phê làm phân bón bao gồm:

+ Dụng cụ để đảo, vun, tưới đồng ủ: cuốc, xẻng, cào, ống nước (để dẫn nước từ nguồn nước đến đồng ủ vỏ cà phê).

+ Dụng cụ để hoạt hóa men: thùng phi chứa nước, thùng roa

+ Dụng cụ che tủ đồng ủ: Bạt để che đồng ủ

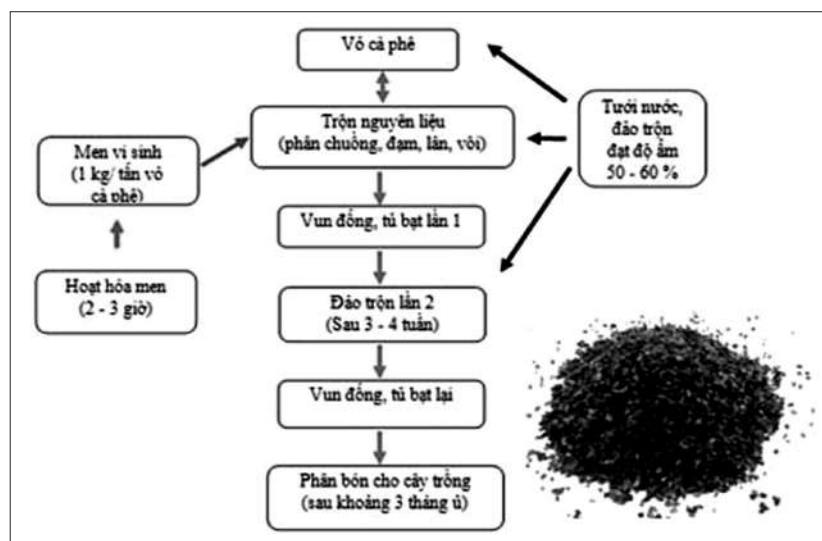
- Hoạt hóa men: Hòa tan 1 kg men vi sinh + 1 kg rỉ mật (hoặc đường đen) trong 50 lít nước sạch. Khuấy đều liên tục. Việc hoạt hóa men cần tiến hành trước khi tưới vào đồng ủ vỏ cà phê 2 - 3 giờ.

- Trộn nguyên liệu và ủ:

Bước 1: Vỏ cà phê được trải đều trên mặt đất một lớp khoảng 40 cm, tưới nước và đảo trộn đều cho đủ ẩm (đạt độ ẩm 50 - 60 %).

Bước 2: Rải các nguyên liệu lên vỏ cà phê đã được chuẩn bị ở bước 1 theo thứ tự như sau: phân chuồng, phân đạm Urê, phân lân Văn Điển, vôi. Tiến hành đảo trộn và tưới nước để

Quy trình xử lý vỏ cà phê làm phân bón cho cây trồng



Tóm tắt quy trình ủ vỏ cà phê làm phân bón cho cây trồng

nguyên liệu được trộn đều và đủ ẩm (đạt độ ẩm 55 - 60 %). Lượng nước tưới ở bước 1 và 2 khoảng 700 lít/ 1 tấn vỏ cà phê. Tránh tưới quá nhiều nước sẽ làm phân hữu cơ, vô cơ và vôi bị rửa trôi hoặc chảy tràn trên mặt đất.

Bước 3: Tiến hành cào và ban lớp nguyên liệu được chuẩn bị ở bước 2 có chiều cao khoảng 20 cm; chiều rộng 2,0 - 2,5 m; chiều dài tùy thuộc vào khối lượng đồng ủ. Khuấy đều men đã được hoạt hóa (đã chuẩn bị ở bước 2), dùng thùng roa múc và tưới men vào nguyên liệu, đảo trộn đều.

Bước 4: Vun đồng ủ có kích thước như sau: chiều cao (0,9 - 1,2 m) x chiều rộng (2,5 - 3,0 m) x chiều dài luống (tùy theo khối lượng đồng ủ).

Bước 5: Dùng các vật liệu như rơm rạ, thân cây phân xanh, đậu đỗ, bắp... tủ lên đồng ủ một lớp dày khoảng 10 cm.

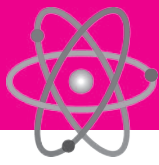
Tưới sơ một ít nước lên đồng ủ. Dùng bạt tủ đồng ủ để giữ ẩm độ và nhiệt độ. Phải dùng các vật liệu để chặn bạt, tránh bị gió tốc bạt.

Bước 6: Sau 3 - 4 tuần ủ, kiểm tra đồng ủ, nếu thấy khô thì tiến hành tưới nước và đảo trộn lần 2 cho đều.

Bước 7: Tiếp tục đập bạt lên đồng ủ để giữ ẩm độ và nhiệt độ khoảng 2 tháng. Chú ý kiểm tra đồng ủ, nếu thấy khô phải bổ sung nước đủ ẩm để vi sinh vật hoạt động tốt thì vỏ cà phê mới mau hoại mục.

Bước 8: Kiểm tra đồng ủ thấy vỏ cà phê đã hoại mục (vỏ cà phê mềm và nát) thì tiến hành đem bón cho cây trồng (sau khoảng 3 tháng ủ vỏ cà phê). Nếu chưa sử dụng thì đóng bao và bảo quản trong mát để bảo đảm hàm lượng dinh dưỡng của phân vỏ cà phê.

L.H (Nguồn: Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên)



Ký kết hợp đồng thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh về bưởi da xanh

Sáng ngày 16-6, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã tổ chức lễ khánh thành phòng trưng bày sản phẩm và giới thiệu công nghệ sản xuất và lễ ký kết hợp đồng với Sở KH&CN thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu phát triển đa dạng hóa sản phẩm thực phẩm từ bưởi da xanh”.

Tại buổi lễ, các đại biểu đại diện cho 2 đơn vị đã thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu phát triển đa dạng hóa sản phẩm thực phẩm từ bưởi da xanh” do ThS. Huỳnh Thị Thúy Loan làm chủ nhiệm, thực hiện theo các nội dung, tiến độ, sản phẩm khoa học cụ thể ghi trong bản thuyết minh nghiên cứu đề tài, thời gian thực hiện từ tháng 05/2022 đến tháng 9/2024.

Dịp này, Trường Đại học Công nghệ đã tổ chức lễ cắt băng khánh thành Phòng trưng bày sản phẩm và giới thiệu công nghệ sản xuất. Hiện Phòng đã thu hút được khoảng 200



Đại diện lãnh đạo 2 đơn vị thực hiện ký kết

mặt hàng công nghệ của các đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Lại Thế Thông - Giám đốc Sở KH&CN cho hay, trong những năm gần đây, tỉnh Đồng Nai đặc biệt quan tâm, đẩy mạnh công tác nghiên cứu ứng dụng phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, đưa kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học vào ứng dụng trong từng ngành, từng lĩnh vực. Việc ký kết hợp tác thực hiện đề tài nghiên cứu cùng

Trường Đại học công nghệ Đồng Nai nhằm xúc tiến hoạt động nghiên cứu, kết quả sau khi nghiên cứu góp phần phát triển kinh tế của địa phương. Ngoài ra, trong thời tới, Sở tiếp tục hợp tác đồng hành cùng Trường Đại học công nghệ Đồng Nai trên các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Sau buổi lễ, các đại biểu đã cùng nhau tham quan Phòng trưng bày sản phẩm và giới thiệu công nghệ sản xuất.

Thu Hà

Thông qua Dự án: “Kỹ thuật chuyển hóa từ rừng trồng keo lai gỗ nhỏ thành rừng trồng keo lai gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai”

Ngày 13-6, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức Hội đồng KH&CN tư vấn, tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, Dự án: “Kỹ thuật chuyển hóa từ rừng trồng keo lai gỗ nhỏ thành rừng trồng keo lai gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai”. Đề tài do Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm lâm nghiệp Đông Nam bộ chủ trì thực hiện.

Theo đó, Dự án đặt mục tiêu: đánh giá năng suất và hiệu quả kinh doanh rừng trồng keo lai gỗ nhỏ và gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Xây dựng 3,0 ha mô hình thí nghiệm hoàn thiện biện pháp kỹ thuật tỉa thưa

theo các mật độ khác nhau, đánh giá năng suất và hiệu quả của từng mô hình tỉa thưa; Xây dựng 7,0 ha rừng mô hình keo lai chuyển hóa từ cung cấp gỗ nhỏ thành cung cấp gỗ lớn, giá trị kinh tế tăng tối thiểu 20%.

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng đều thống nhất cho rằng, dự án có tính mới, khả năng ứng dụng vào thực tế cao và rất cần thiết nhằm hỗ trợ phát triển ngành lâm nghiệp cho tỉnh Đồng Nai. Các thành viên Hội đồng đã tiến hành bỏ phiếu dự án đạt yêu cầu và chuẩn bị cho thực hiện các nội dung tiếp theo.

Thanh Cảnh

Xác định danh mục đề tài, dự án thuộc lĩnh vực lâm nghiệp đưa vào thực hiện năm 2022



TS. Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN, Chủ tịch Hội đồng phát biểu tại cuộc họp

Chiều 14-6, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022, Chương trình "Khoa học và Công nghệ phục vụ CNH-HĐH nông nghiệp và nông thôn" lĩnh vực lâm nghiệp - khoa học kỹ thuật và công nghệ. TS. Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN, Chủ tịch Hội đồng điều hành cuộc họp.

Trong đợt xét duyệt lần này có 12 nhiệm vụ được đề xuất để Hội đồng xem xét, phân tích, đánh giá và lựa chọn. Căn cứ vào các tiêu chí đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, các thành viên Hội đồng đã tiến hành bỏ phiếu thống nhất

lựa chọn 03 nhiệm vụ để đưa vào danh mục thực hiện trong năm 2022.

Theo TS. Lại Thế Thông, Giám đốc Sở KH&CN, Đồng Nai là địa phương có diện tích rừng thuộc dạng lớn nhất cả nước. Lĩnh vực lâm nghiệp của tỉnh có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển. Chính vì vậy, việc lựa chọn các đề tài, dự án có khả năng ứng dụng vào thực tế cao trong lĩnh vực lâm nghiệp sẽ góp phần nâng cao công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, hướng đến phát triển ngành lâm nghiệp của tỉnh một cách bền vững.

Thanh Cảnh

5 đề tài/dự án lĩnh vực công nghệ sinh học được đưa vào danh mục tổ chức thực hiện trong năm 2022

Sáng ngày 10-6, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022 thuộc Chương trình "Áp dụng đồng bộ KH&CN phục vụ CNH-HĐH nông nghiệp và nông thôn tăng khả năng xuất khẩu và thu nhập của nông dân" lĩnh vực công nghệ sinh học.

Theo đó, có 8 đề tài/dự án được đề xuất để hội đồng xem xét, lựa chọn. Căn cứ vào các tiêu chí trong quá trình xét duyệt như: Tính cấp thiết của việc thực hiện nhiệm vụ

KH&CN trong đề xuất đặt hàng; Tính liên ngành, liên vùng và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra trong nhiệm vụ KH&CN đề xuất; Khả năng không trùng lặp của đề tài, dự án so với các nhiệm vụ KH&CN đã và đang thực hiện; Nhu cầu cần thiết phải huy động nguồn lực KH&CN cấp tỉnh... Các thành viên Hội đồng đã tiến hành bỏ phiếu, thống nhất lựa chọn 5 đề tài/dự án trên tổng số 8 đề tài/dự án để đưa vào danh mục tổ chức thực hiện trong năm 2022.

Minh Thư

Phát động cuộc thi "Thiết kế nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm" tỉnh Đồng Nai năm 2022

Cuộc thi thiết kế nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (gọi tắt là Chương trình OCOP) tỉnh Đồng Nai năm 2022 được phát động và chính thức nhận hồ sơ từ ngày 1/6/2022 đến ngày 30/11/2022.

Cuộc thi được tổ chức nhằm khuyến khích và phát huy các hoạt động sáng tạo của mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Qua đó lựa chọn được những nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp có những thiết kế đẹp, tiêu biểu cho các sản phẩm thuộc Chương trình OCOP tỉnh Đồng Nai, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới của tỉnh Đồng Nai.

Cuộc thi dành cho mọi tổ chức, công dân trong và ngoài nước, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp...

Cuộc thi có 2 lĩnh vực gồm: thiết kế nhãn hiệu và thiết kế kiểu dáng công nghiệp. Đối với mỗi sản phẩm dự thi, một tác giả tham gia dự thi được gửi tối đa 2 mẫu thiết kế.

Dựa trên kết quả chấm thi, Ban Tổ chức sẽ xét trao 5 giải (1 giải nhất, 1 giải nhì, 3 giải 3) ở mỗi lĩnh vực, trong đó giải nhất trị giá 20 triệu đồng, giải nhì trị giá 10 triệu đồng và giải ba trị giá mỗi giải 5 triệu đồng.

L.Hương

THỂ LỆ

GIẢI THƯỞNG SẢN PHẨM TRUYỀN THÔNG

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI LẦN THỨ XIII NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 98/QĐ-BTC ngày 5 tháng 5 năm 2022
của Trưởng ban Ban Tổ chức Giải thưởng)

1. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN); Đặc biệt là các thành tựu trong nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới quản lý KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nâng cao nhận thức xã hội về vai trò của KH&CN trong phát triển kinh tế xã hội và kịp thời ghi nhận, tôn vinh những tác giả có sản phẩm báo chí xuất sắc về hoạt động KH&CN.

2. CƠ QUAN TỔ CHỨC

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Công dân Việt Nam trong và ngoài tỉnh Đồng Nai có sản phẩm báo chí phù hợp với tiêu chí Giải thưởng đều có quyền gửi tham dự từ 01 hoặc nhiều sản phẩm cho mỗi thể loại (**Không giới hạn số lượng sản phẩm dự thi**). Các thành viên Ban Tổ chức và Ban Giám khảo không được tham gia Giải thưởng.

Đối với thể loại Báo in, Báo điện tử, Ban Tổ chức Giải thưởng sẽ chia làm 02 bảng dự thi:

- **Bảng chuyên nghiệp gồm:** Phóng viên, nhà báo, biên tập viên các cơ quan Báo, Đài trong và ngoài tỉnh; Biên tập viên Bản tin Khoa học và Công nghệ.

- **Bảng không chuyên nghiệp gồm:** Cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, người lao động; Cán bộ phụ trách các Bản tin, Trang/Cổng thông tin điện tử trong toàn tỉnh; học sinh, sinh viên và quần chúng nhân dân.

4. LOẠI HÌNH VÀ THỂ LOẠI

- **Loại hình:** Báo in, Báo điện tử, Phát thanh, Truyền hình.

- **Thể loại:** Bài phản ánh, ghi chép, bình luận, phỏng vấn, ký sự, phóng sự, các chương trình phát thanh, truyền hình, giao lưu, tọa đàm... (Không xét các sản phẩm mang tính hư cấu như tiểu phẩm, thơ,

truyện ngắn...).

5. NỘI DUNG SẢN PHẨM DỰ THI

- Tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước về KH&CN. Giới thiệu những chủ trương, định hướng phát triển KH&CN của ngành, địa phương, đơn vị... trong xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và phát triển kinh tế số...

- Hoạt động đầu tư, chuyển giao công nghệ; Hoạt động kết nối nghiên cứu KH&CN ...

- Kết quả nghiên cứu, ứng dụng các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh, cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lao động, sản xuất, học tập...

- Các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- Gương tiên tiến điển hình trong quản lý, nghiên cứu và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Các tập thể, cá nhân đam mê nghiên cứu, sáng tạo, đổi mới...

- Các sáng kiến, cải tiến, đổi mới trong công tác quản lý nhà nước về KH&CN, gồm: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Sở hữu trí tuệ, sáng kiến và cải tiến kỹ thuật; An toàn bức xạ; Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng; Thanh tra KH&CN...

- Hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; giới thiệu các mô hình hay, hiệu quả; giới thiệu các điển hình trong khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...

(Đính kèm gợi ý chủ đề truyền thông trong năm 2022)

6. THỂ THỨC TRÌNH BÀY

- **Báo in:** Trình bày trên giấy A4, có chèn hình ảnh minh họa và bản photo tác phẩm đã phát hành. Tác phẩm dự thi phải đồng thời gửi file mềm và hình ảnh đính kèm về Ban tổ chức để thuận tiện trong việc

quảng bá sản phẩm và lưu trữ.

- **Báo điện tử:** Trình bày trên giấy A4, có chèn hình ảnh minh họa và đính kèm đường link đến tác phẩm (*đối với tác phẩm đã được đăng tải*). Tác phẩm dự thi phải đồng thời gửi file mềm và hình ảnh đính kèm về Ban tổ chức để thuận tiện trong việc quảng bá sản phẩm và lưu trữ.

- **Truyền hình:** Trình bày trên đĩa VCD, DVD hoặc USB kèm lời bình in trên giấy A4, có thời lượng từ 3 đến 20 phút.

- **Phát thanh:** Trình bày trên đĩa CD hoặc USB kèm lời bình in trên giấy A4, có thời lượng từ 3 đến 20 phút.

7. TIÊU CHÍ XÉT GIẢI

- **Bảng chuyên nghiệp:** Sản phẩm dự thi là những tác phẩm đã được đăng, phát trên các loại hình báo chí (Báo in; Báo điện tử; Phát thanh, Truyền hình) trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến 10/11/2022.

- **Bảng không chuyên nghiệp:** Sản phẩm dự thi được đăng trên các Tạp chí, Bản tin, Trang/Cổng thông tin điện tử, Báo in, Báo điện tử trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến 10/11/2022. (*Sản phẩm dự thi có thể gửi đăng trên Bản tin Khoa học và Công nghệ và Cổng thông tin điện tử Khoa học & Công nghệ Đồng Nai để làm cơ sở xét giải*).

- Sản phẩm dự thi được chấm qua hai vòng sơ khảo và chung khảo theo thang điểm 100.

- Tiêu chí tính điểm bao gồm: Nội dung phải đảm bảo khách quan, chính xác; đảm bảo về chất lượng, hiệu quả xã hội; hình thức thể hiện hấp dẫn, phong phú, chân thực, đầu tư công phu.

- Tác giả có một sản phẩm dự thi cùng một chủ đề nhưng được thể hiện trong hai hoặc ba thể loại báo chí khác nhau, đều đạt điểm cao được xem xét trao giải ở thể loại báo in và báo truyền hình (không xét giải báo phát thanh); Tác giả dự thi các thể loại khác nhau với các chủ đề khác nhau mà đạt điểm cao, được xét giải theo thứ tự từng thể loại báo chí.

- Các sản phẩm gửi dự thi sẽ được Ban tổ chức lựa chọn gửi tham gia Giải thưởng báo chí Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Sau 30 ngày kể từ ngày công bố giải thưởng, Ban tổ chức không giải quyết bất cứ tranh chấp nào liên quan đến sản phẩm dự giải.

8. HỒ SƠ THAM DỰ GIẢI THƯỞNG

- **Hồ sơ gồm:** Sản phẩm dự thi và phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu)

- **Địa chỉ tiếp nhận:**

Trung tâm Khoa học và Công nghệ, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ,

Số 1597 đường Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa

ĐT. 0251.8820085;

Website: www.dost-dongnai.gov.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/SoKHCNDN>

Fanpage: <https://www.facebook.com/tkcdongnaimedia20>

Email: bantin@khcndongnai.gov.vn

Hoặc dungtt82@gmail.com

Hồ sơ gửi qua Bưu điện cần ghi rõ: **Bài tham dự Giải thưởng Sản phẩm Truyền thông khoa học và công nghệ Đồng Nai năm 2022.**

9. THỜI HẠN NHẬN, XÉT DUYỆT VÀ CÔNG BỐ GIẢI THƯỞNG

- Thời gian tiếp nhận: tháng 6/2022 đến hết ngày 10/11/2022;

- Thời gian sơ tuyển, chấm sơ khảo, chấm chung khảo: từ tháng 10/2022 đến 25/11/2022;

- Lễ công bố và trao giải thưởng tổ chức vào "Ngày hội khoa học và công nghệ" hàng năm.

10. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

- **Báo in - Báo điện tử:**

+ Bảng chuyên nghiệp: 01 Nhất, 02 Nhì, 03 Ba, 10 Khuyến khích

+ Bảng không chuyên nghiệp: 01 Nhất, 02 Nhì, 03 Ba, 10 Khuyến khích

- **Truyền hình:** 01 Nhất, 02 Nhì, 03 Ba, 10 Khuyến khích

- **Phát thanh:** 01 Nhất, 02 Nhì, 03 Ba, 10 Khuyến khích

Mức tiền thưởng:

Giải Nhất: 06 lần mức lương tối thiểu (8.940.000đ)

Giải Nhì: 04 lần mức lương tối thiểu (5.960.000đ)

Giải Ba: 03 lần mức lương tối thiểu (4.470.000đ)

Khuyến khích: 1,5 lần mức lương tối thiểu (2.235.000đ)

Ngoài các giải thưởng bằng tiền nêu trên, các tác giả đoạt giải Nhất, Nhì, Ba còn được trao tặng 01 chiếc Cúp của Ban tổ chức. Tác giả đoạt giải các Nhất mỗi thể loại được Ban tổ chức trình UBND tỉnh tặng Bằng khen.

BAN TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG